ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 279 /BC-UBND	*Đắk Lắk, ngày 12 tháng 9 năm 2022*

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 9 tháng và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH 9 THÁNG NĂM 2022

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022[1], UBND tỉnh đã sớm giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước, xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Kịch bản tăng trưởng kinh tế, Chương trình công tác của UBND tỉnh, Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội[2]…, trong đó bám sát chủ đề điều hành của Chính phủ là "Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển" để tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện quyết liệt, linh hoạt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh với phương châm *"Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19"*; tập trung thực hiện các chính sách hỗ trợ, giải quyết những khó khăn cho doanh nghiệp, HTX, người dân trên địa bàn để sớm ổn định sản xuất, kinh doanh và cuộc sống; quyết tâm, phấn đấu hoàn thành mức cao nhất các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2022 của tỉnh đề ra. Kết quả thực hiện trên các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Tình hình dịch bệnh COVID-19 và hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Đắk Lắk

1.1. Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh

Trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 trên thế giới và trong nước còn diễn biến phức tạp, đặc biệt là sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần, dịch COVID-19 tăng mạnh tại nhiều tỉnh, thành phố trên toàn quốc. Đối với tỉnh Đắk Lắk, từ đầu năm 2022 đến nay toàn tỉnh ghi nhận 161.946 trường hợp mắc COVID-19, trong đó

---

[1] Nghị quyết số 32/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2022; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 24/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH, đảm bảo QPAN năm 2022,...

[2] Quyết định số 3726/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2022; Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 về việc ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2022, Chương trình số 1987/CTr-UBND ngày 15/3/2022.

có 208 trường hợp tử vong[3]; đặc biệt trong những tháng đầu năm (từ tháng 02/2022 đến cuối tháng 3/2022) trung bình mỗi ngày có trên 2.000 trường hợp mắc). Trước diễn biến phức tạp của dịch COVID-19, tỉnh tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương chủ động, quyết liệt thực hiện các giải pháp phòng chống, kiểm soát tốt dịch bệnh trên địa bàn theo mục tiêu chung "thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19"; tích cực tuyên truyền, hướng dẫn về kiến thức, kỹ năng phòng, chống dịch COVID-19; tổ chức tiêm phòng vắc xin COVID-19 theo đúng đối tượng, tiến độ, hướng dẫn của Bộ Y tế. Do đó, từ đầu tháng 4/2022 đến nay số ca mắc mới giảm mạnh so với những tháng đầu năm 2022 và cơ bản đang trong tầm kiểm soát trên phạm vi toàn tỉnh, người dân và doanh nghiệp đã dần thích nghi với trạng thái bình thường mới, ổn định cuộc sống và sản xuất kinh doanh.

Về tiến độ tiêm phòng vắc-xin COVID-19: Tỉnh đã tiếp nhận 4.438.478 liều vắc-xin phòng COVID-19; tổng số mũi tiêm đã thực hiện 4.519.142 mũi, số mũi tiêm thực hiện so với số liều vắc-xin được cấp đạt 101,82%. Trong đó: (1) Đối tượng 18 tuổi trở lên: đã bao phủ tiêm mũi 1 và mũi 2, tiến độ tiêm mũi nhắc lại lần 1 (mũi 3) đạt 86,5%, mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) đạt 66,4%; (2) Nhóm tuổi 12-17 tuổi: Đã bao phủ tiêm mũi 1 và mũi 2, mũi 3 đạt 68,2%.

Mặc dù ngành Y tế đã cố gắng, nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp để tăng cường công tác tiêm vắc-xin phòng COVID-19, nhưng tiến độ triển khai tiêm chủng các mũi nhắc lại lần 1 và lần 2 trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn do sự chủ quan của người dân trong bối cảnh số ca mắc giảm, số ca nặng và tử vong ở mức rất thấp, nhiều người đã mắc không đồng ý tiêm các mũi vắc-xin tiếp theo vì cho rằng đã có miễn dịch bảo vệ tự nhiên hoặc do lo sợ phản ứng tại mũi tiêm vắc-xin tiếp theo do mũi tiêm trước từng có phản ứng và nếu mắc bệnh cũng không còn nghiêm trọng nên đối tượng không muốn tiêm. Riêng đối với trẻ từ 05 đến 12 tuổi, các bậc cha mẹ vẫn còn e ngại về phản ứng sau tiêm, lo sợ ảnh hưởng lâu dài của vắc-xin đến sức khỏe của trẻ; các trường hợp trẻ mắc bệnh hầu hết ở mức độ nhẹ cũng dẫn đến tâm lý chủ quan của các bậc phụ huynh cho rằng tiêm chủng vắc-xin COVID-19 cho trẻ là không cần thiết.

1.2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của tỉnh tiếp tục được kiện toàn do đồng chí Bí Thư Tỉnh ủy làm Trưởng Ban Chỉ đạo để tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống dịch trên địa bàn. Trung tâm chỉ huy phòng chống dịch của tỉnh và Trung tâm chỉ huy phòng chống dịch tại 15 đơn vị cấp huyện, 184 đơn vị cấp xã cùng với 5.878 Tổ phòng, chống COVID cộng đồng tiếp tục duy trì hoạt động. Tăng cường công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 hiệu quả trong trạng thái bình thường mới, chuẩn bị sẵn sàng kế hoạch/phương án đảm bảo công tác phòng, chống dịch hiệu quả, kịp thời, nhanh chóng phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Tăng

[3] Cập nhật đến nay trên địa bàn tỉnh ghi nhận 173.552 trường hợp mắc COVID-19, trong đó có 274 trường hợp tử vong (Năm 2021: Toàn tỉnh ghi nhận 11.606 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2, có 66 trường hợp tử vong).

cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về việc không chủ quan, lơ là công tác phòng, chống dịch COVID-19; đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc-xin COVID-19 theo quy định.

2. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu

(1) Giá trị tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP - giá so sánh 2010) **ước đạt 37.084,3 tỷ đồng, bằng 65,87% KH, tăng 10,28% so với cùng kỳ năm 2021** *(KH: 56.299 tỷ đồng, tăng 7,27% so với năm 2021)*. Trong đó:

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 10.394,4 tỷ đồng, bằng 50,85% KH, tăng 5,13% *(KH: 20.443 tỷ đồng, tăng 4,56%)*.

- Công nghiệp - xây dựng ước đạt 6.947 tỷ đồng, bằng 76,54% KH, tăng 17,42% *(KH: 9.076 tỷ đồng, tăng 13,46%)*; riêng Công nghiệp ước đạt 4.671 tỷ đồng, bằng 82,85% KH, tăng 27,6% *(KH: 5.638 tỷ đồng, tăng 17,8%)*.

- Dịch vụ ước đạt 18.013 tỷ đồng, bằng 74,44% KH, tăng 10,9% *(KH: 24.198 tỷ đồng, tăng 7,37%)*.

- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm ước đạt 1.729,8 tỷ đồng, bằng 67% KH, tăng 9,35% so với cùng kỳ *(KH: 2.581 tỷ đồng, tăng 7,87% so với năm 2021)*.

(2) Huy động vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 25.369,18 tỷ đồng, bằng 77,35% KH, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2021 *(KH: 32.800 tỷ đồng)*.

(3) Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.165 triệu USD, bằng 97% KH, tăng 43,9% so với cùng kỳ năm 2021 *(KH: 1.200 triệu USD, tăng 5,63%)*.

(4) Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ trên thị trường ước đạt 73.883,2 tỷ đồng, bằng 81,64% KH, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2021 *(KH: 90.500 tỷ đồng, tăng 5,39%)*.

(5) Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 7.068 tỷ đồng, bằng 86,2% KH HĐND tỉnh giao và bằng 106% dự toán Trung ương giao, tăng 23,88% so với cùng kỳ năm 2021 *(KH HĐND tỉnh giao: 8.200 tỷ đồng; TW giao: 6.668 tỷ đồng)*[4].

(6) Phát triển cơ sở hạ tầng: Cải tạo, nâng cấp nhựa hoặc bê tông hóa 96,01% các tuyến đường tỉnh *(KH: 96,01%)*, 92,04% các tuyến đường huyện *(KH: 92,41%)*, 65,52% các tuyến đường xã và liên xã *(KH: 65,96%)*.

(7) Phát triển doanh nghiệp (DN): 9 tháng năm 2022, có 1.086 DN thành lập mới, bằng 72,4% KH, tăng 25,99% so với cùng kỳ *(KH: 1.500 DN thành lập mới)*. Lũy kế đến 30/9/2022, trên địa bàn tỉnh có 11.797 DN đang hoạt động, trong đó có 10.845 DN và 952 DN tỉnh ngoài đăng ký thành lập, hoạt động hình thức Chi nhánh tại tỉnh. Có 59 HTX được thành lập mới, bằng 118% KH, tăng 28,26% so với cùng kỳ năm 2021 *(KH: 50 HTX thành lập mới)*.

(8) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 55,34%, tăng 1,04% so với

[4] Trong đó thu biện pháp tài chính ước đạt 2.377 tỷ đồng, bằng 85,09% KH, tăng 105,22%; Thu thuế và phí ước đạt 4.426 tỷ đồng, bằng 96,86% KH, tăng 24,78% so với cùng kỳ năm 2021.

cuối năm 2021 *(KH: 56%)*.

(9) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo độ tuổi) giảm còn 18% *(KH: 18%)*. Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường của trạm y tế xã) ước đạt 28 giường/1 vạn dân *(KH: 28 giường/1 vạn dân)*. Số bác sỹ trên một vạn dân ước đạt 6,89 bác sỹ/1 vạn dân *(KH: 7,15 bác sỹ/1 vạn dân)*. Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế[5] ước đạt 87,4% *(KH: >91%)*.

(10) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý ước đạt 90,92% *(KH: 91%)*; Tỷ lệ dân số thành thị được cung cấp nước sạch ước đạt 90,95% *(KH: 91%)*.

(11) Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) năm 2021 tăng 9 bậc so với năm 2020 *(KH năm 2021: tăng 5-7 bậc so với năm 2020)*[6]. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt trên 14,61% *(KH: từ 20% trở lên)*; 100% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 *(KH: 100%)*; 48,3% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích *(KH: 48,5%)*.

(12) Quốc phòng, an ninh: Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch; điều tra, khám phá án hình sự đạt tỷ lệ 93,33% *(KH: trên 85%)*, trong đó án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 98,7% *(KH: trên 90%)*. Đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội, giảm tỷ lệ tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí: về số vụ, số người chết và bị thương so với cùng kỳ năm 2021 (cụ thể: giảm 16 vụ = 9,2%, giảm 12 người chết = 9,2%, giảm 45 người bị thương = 36,9%).

Còn lại 04 chỉ tiêu gồm: (1) GRDP bình quân đầu người; (2) mức giảm tỷ lệ hộ nghèo; (3) lao động, việc làm; (4) số xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2022 sẽ được đánh giá vào cuối năm và chỉ tiêu cải cách hành chính (PAR Index) sẽ đánh giá sau khi Bộ Nội vụ công bố kết quả chấm điểm. Ngoài ra, một số chỉ tiêu thành phần như: Tỷ lệ đảm bảo tưới cho cây trồng dùng nước, Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh, tỷ lệ che phủ rừng, tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường sẽ được đánh giá, báo cáo vào cuối năm; riêng chỉ tiêu Tỷ lệ đô thị hóa sẽ báo cáo vào cuối năm 2025 vì chỉ tiêu này đánh giá kết quả thực hiện cả giai đoạn 2021-2025 theo nội dung Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh.

3. Kết quả thực hiện trên từng ngành, lĩnh vực

3.1. Lĩnh vực kinh tế

a) Về triển khai Kết luận số 67-KL/TW của Bộ Chính trị: Tỉnh đã tập trung và chủ động phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đề xuất, xây dựng các cơ chế chính sách đặc thù phát triển thành phố Buôn Ma Thuột đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hiện Chính phủ đã thống nhất trình và

[5] Theo Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk.
[6] Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) năm 2022 do Bộ Nội vụ công bố vào quý II/2023.

UBTVQH đã họp thẩm tra và thống nhất trình ra Kỳ họp Quốc hội tới; trên cơ sở ý kiến thẩm tra của UBTVQH, Tỉnh đang tích cực phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ Dự thảo Nghị quyết để trình Kỳ họp Quốc hội. Trong số 32 nhiệm vụ, đề án tại Nghị quyết số 103/NQ-CP của Chính phủ, đến nay có 11 Đề án, kế hoạch đã ban hành, đang tổ chức thực hiện; 21 Đề án, kế hoạch, nhiệm vụ khác đang phối hợp xây dựng, lấy ý kiến theo quy định để hoàn chỉnh và triển khai thực hiện theo đúng lộ trình.

b) Tình hình thực hiện lập Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đến nay, tỉnh đã hoàn thiện xong Báo cáo giữa kỳ; đang gửi hồ sơ lấy ý kiến các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương lân cận. Trong tháng 10/2022, tỉnh tổ chức Hội thảo góp ý báo cáo cuối kỳ Quy hoạch tỉnh. Dự kiến tháng 11/2022, trình Hội đồng thẩm định Trung ương và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào cuối Quý IV/2022.

c) Về nông nghiệp và phát triển nông thôn:

Trong 9 tháng năm 2022, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục phát triển ổn định, năng suất và sản lượng các loại cây trồng, vật nuôi chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Giá trị tổng sản phẩm nông, lâm, thủy (GRDP - giá so sánh 2010) ước đạt 10.394,4 tỷ đồng, bằng 50,85% KH, tăng 5,13% so với cùng kỳ.

Ngay từ đầu năm, ngành nông nghiệp và các địa phương tập trung chỉ đạo sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 04/10/2016, Kết luận 467-KL/TU ngày 22/12/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch theo hướng phát huy lợi thế của địa phương gắn với nhu cầu thị trường; ưu tiên mô hình theo tiêu chuẩn GAP, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng hình thành các vùng nguyên liệu tập trung, quy mô lớn gắn với các cơ sở sơ chế, chế biến; đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả; tích cực tham gia các Hội chợ triển lãm, Hội chợ thương mại trong và ngoài tỉnh để doanh nghiệp tại Đắk Lắk có quảng bá thương hiệu sản phẩm, giới thiệu rộng rãi đến người tiêu dùng và tìm kiếm đối tác, mở rộng giao thương hợp tác. Tỉnh đã tổ chức xuất khẩu chuyến hàng Sầu riêng đầu tiên sang Trung Quốc theo Nghị định thư ký kết giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và Tổng cục Hải quan Trung Quốc (20 công, khoảng 25 tấn/công); đây là 1 sự kiện có ý nghĩa rất quan trọng, bởi Trung Quốc là thị trường tiêu thụ sầu riêng lớn nhất trên thế giới hiện nay.

Thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn có nhiều chuyển biến tích cực; tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị Xúc tiến Đầu tư lĩnh vực nông nghiệp tỉnh Đắk Lắk năm 2022, tại hội nghị đã ký kết 13 Bản ghi nhớ hợp tác đầu tư với 11 Nhà đầu tư với 24 dự án có tổng giá trị cam kết đầu tư trên 25.000 tỷ đồng. Bên cạnh đó, trên địa bàn đã hình thành được một số khu, vùng nông nghiệp công

nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ có vốn đầu tư hàng trăm tỷ đồng[7].

- Trồng trọt: Vụ Đông Xuân đã thu hoạch xong với tổng diện tích 63.723/63.723 ha diện tích thực hiện, năng suất lúa bình quân đạt 75 tạ/ha, cao hơn 2,56 tạ/ha so với năm 2021. Gieo trồng vụ Hè Thu 2022 được 204.860/203.900 ha, bằng 100,47% KH, đến nay đã thu hoạch được 46.288/204.860 ha diện tích thực hiện, bằng 22,59%. Gieo trồng vụ Thu Đông năm 2022 được 18.921/53.500 ha, bằng 35,37% KH. Tổng diện tích cây lâu năm hiện có 354.364 ha, tăng 444 ha so với năm 2021 (năm 2021 là 353.920 ha), trong đó tổng diện tích cây công nghiệp như cà phê, cao su, tiêu, bơ, sầu riêng là 305.216 ha[8].

- Chăn nuôi, thú y: Chăn nuôi tiếp tục có những chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hoá với nhiều dự án đầu tư trang trại chăn nuôi quy mô lớn, áp dụng công nghệ hiện đại, quy trình sản xuất khép kín đã góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi của tỉnh. Đến nay, tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn đạt 14.874.500 con, tăng 970.000 con so với cùng kỳ năm 2021; sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 162.700 tấn, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2021. Công tác phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được ngành Thú ý và các địa phương tích cực thực hiện. Tuy nhiên, tình hình dịch tả lợn Châu Phi, Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò vẫn xảy ra một số địa bàn trong tỉnh[9].

- Thủy sản: Nuôi trồng thủy sản tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. 9 tháng năm 2022, diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 13.050 ha, bằng 87% KH; sản lượng nuôi trồng thuỷ sản ước đạt 19.890 tấn, bằng 76,5% KH; sản lượng khai thác thủy sản đạt 1.200 tấn, bằng 70,59% KH năm 2022.

- Lâm nghiệp: Công tác quản lý, bảo vệ, PCCC rừng và triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2022 được các ngành chức năng, các địa phương và các chủ rừng chú trọng thực hiện; dự kiến đến 30/9/2022 trồng mới được 1.033 ha, bằng 56,8% KH (KH: 1.817 ha). Tuy nhiên, tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép có chiều hướng gia tăng so và diễn biến phức tạp; trong 9 tháng năm 2022, tổng số vụ vi phạm 967 vụ, tăng 429 vụ so với cùng kỳ[10].

- Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Ngành

---

[7] Trong thời gian qua, có khoảng 113 chuỗi liên kết chuỗi sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp đang được triển khai thực hiện (cấp tỉnh 6 chuỗi, cấp huyện 105 chuỗi, cấp xã 02 chuỗi); các dự án: Khu tổ hợp chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao DHN Đắk Lắk (tại xã Ea M'Droh, huyện Cư M'gar) quy mô 45,07 ha; Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với diện tích 526 ha do Công ty cổ phần Cao su Đắk Lắk đầu tư; Vùng nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao xã Ea Tân, huyện K rông Năng, quy mô 452 ha. Dự án Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Tập đoàn Xuân Thiện đầu tư tại huyện Cư M'gar, có tổng mức đầu tư 705,6 tỷ đồng, quy mô 107,6 ha.

[8] Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo: Tổng diện tích cây công nghiệp lâu năm hiện có 354.364 ha, trong đó diện tích cây công nghiệp là 311.022 ha, diện tích cây ăn quả 43.342 ha.

[9] Luỹ kế đến nay: Dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 113 hộ, 12/15 huyện; tổng số lợn mắc bệnh, chết và tiêu huỷ 1.076 con, khối lượng tiêu hủy l49.942 kg; Bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò xảy ra tại 37 hộ, 8 huyện; tổng số gia súc mắc bệnh là 50 con bò, số gia súc tiêu hủy là 24 con với khối lượng tiêu hủy là 3.420 kg.

[10] Trong đó, phá rừng trái pháp luật vụ 655 vụ; Khai thác rừng trái pháp luật 44 vụ; Săn bắt, giết, nuôi, nhốt động vật rừng (ĐVR) trái pháp luật 02 vụ; vận chuyển, Mua bán trái pháp luật ĐVR 6 vụ; vận chuyển trái pháp luật gỗ, lâm sản 104 vụ; Mua, bán, tàng trữ trái pháp luật gỗ, lâm sản 126 vụ; Các vi phạm khác 30 vụ. lâm sản tịch thu: 102.521 m^3 gỗ các, phương tiện tịch thu 150 chiếc các loại, tổng các khoản thu 1,58 tỷ đồng đồng.

nông nghiệp và các địa phương, đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi thường xuyên kiểm tra, có kế hoạch điều tiết nước phù hợp, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân. Tuy nhiên, từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 16 vụ thiên tai (gồm: 9 trận lốc tố, dông sét; 5 đợt mưa lũ lớn; 2 vụ sạt lở đất), làm hư hỏng 66 nhà dân, 14 điểm trường và 8.416 ha cây trồng bị ảnh hưởng; ước tính thiệt hại khoảng 242,9 tỷ đồng.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới: Các cấp, các ngành, các địa phương tập trung triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, bảo đảm thực chất, phù hợp khả năng, nguồn lực của địa phương. Đến nay, lũy kế có 71/152 xã đạt chuẩn nông thôn mới; có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột); duy trì không còn xã đạt dưới 08 tiêu chí; còn 03 xã đạt dưới 10 tiêu chí (xã Ea Trul huyện Krông Bông đạt 9 tiêu chí, xã Cư San huyện M'Drắk đạt 9 tiêu chí, xã Cư Króa huyện M'Drắk đạt 8 tiêu chí). Toàn tỉnh đạt 2.432/2.888 tiêu chí (đạt tỷ lệ 84,2%), bình quân toàn tỉnh đạt 16 tiêu chí/xã; có 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới[11].

Chương trình OCOP: Lũy kế đến tháng 9/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công nhận 72 sản phẩm OCOP đạt từ 3 - 4 sao (08 sản phẩm đạt 4 sao, 64 sản phẩm đạt 3 sao). Các sản phẩm đạt 4 sao đều có tiềm năng để hoàn thiện, chuẩn hóa các tiêu chí để nâng cấp chất lượng đạt chuẩn 5 sao (cấp quốc gia) để tham gia vào thị trường quốc tế.

d) Về công nghiệp, thương mại - dịch vụ:

- Công nghiệp: Giá trị tổng sản phẩm công nghiệp (GRDP - giá so sánh 2010) 9 tháng năm 2022 ước đạt 4.671,1 tỷ đồng, bằng 82,85% kế hoạch, tăng 27,6%.

Công nghiệp chế biến, chế tạo đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh. 9 tháng năm 2022, các nhà máy sản xuất, chế biến, khai thác trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định trong trạng thái bình thường mới, đa số sản lượng sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng so với cùng kỳ. Đặc biệt, sản lượng điện sản xuất tăng 34,8% so với cùng kỳ do có một số dự án điện mặt trời, điện gió đã hoạt động, phát điện thương mại, trong đó có Nhà máy điện gió Ea Nam, công suất 400MW phát điện thương mại cuối năm 2021, nên Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng cao (tăng 28,2% so với cùng kỳ năm 2021).

Tình hình thực hiện các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh:

+ Dự án thủy điện: Trên địa bàn tỉnh, hiện có 20 dự án thủy điện đang hoạt động với tổng công suất 833 MW.

+ Dự án điện gió: 02 dự án điện gió công suất 428,8 MW đã đưa vào vận

[11] TP. Buôn Ma Thuột đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; Thị xã Buôn Hồ đang được hội đồng thẩm định của TW xem xét thẩm định.

hành phát điện thương mại. Cụm dự án Nhà máy điện gió Krông Búk 1, Krông Búk 2, Cư Né 1 và Cư Né 2 với tổng công suất 200MW đang triển khai thi công, tiến độ thi công ước đạt 50%. Ngoài ra, có 03 dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng công suất 85MW, 01 dự án đang làm thủ tục điều chỉnh quy hoạch và 44 dự án với tổng công suất 9.526,3 MW đang trình bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

+ Dự án điện mặt trời: Có 10 dự án với công suất 1.024 MWp đã đưa vào vận hành phát điện thương mại, góp phần tăng thêm công suất cho lưới điện quốc gia. Bên cạnh đó, đến nay có 03 dự án đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực với tổng công suất 480 MWp. Còn 23 dự án điện mặt trời với tổng công suất 9.518 MWp được UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương bổ sung quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

+ Dự án điện mặt trời mái nhà: Trên địa bàn tỉnh có 5.379 công trình điện mặt trời mái nhà đã phát điện thương mại với tổng công suất 650,17 MWp.

Tình hình hoạt động khu, cụm công nghiệp:

+ Tại Khu công nghiệp Hòa Phú, có 55 dự án của 51 doanh nghiệp đã đăng ký đầu tư, với tổng vốn đăng ký đầu tư trên 5.000 tỷ đồng. Trong đó, có 37 dự án của 37 doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm cho 2.396 lao động. Bên cạnh đó, có 11 doanh nghiệp đang đầu tư xây dựng, vận hành sản xuất thử.

+ Tại 8 cụm công nghiệp có 166 dự án đã đăng ký đầu tư, với tổng số vốn đăng ký đầu tư ban đầu 6.000 tỷ đồng, tổng diện tích đất đăng ký 266,2 ha; đã cho doanh nghiệp thuê 225,5 ha; tỷ lệ lấp đầy 08 CCN đang hoạt động 76%[12].

- *Thương mại - dịch vụ:* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 9 tháng năm 2022 ước đạt 73.883,2 tỷ đồng, bằng 81,64% KH, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2021. Hoạt động thương mại, thị trường trong 9 tháng năm 2022 ít biến động, giá cả một số mặt hàng nhu yếu phẩm tương đối ổn định, không xảy ra tình trạng khan hiếm hoặc tăng giá đột biến; các siêu thị thường xuyên thực hiện các chương trình khuyến mại, kích cầu với lượng dự trữ đầy đủ, bảo đảm sự chi phối, dẫn dắt và định hướng giá thị trường ổn định. Đồng thời, doanh thu từ các hoạt động dịch vụ duy trì ở mức tăng trưởng do nhu cầu của người dân tăng trong các dịp lễ lớn. Tuy nhiên, giá dầu Diesel vẫn ở mức cao, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh, thương mại trên địa bàn và làm tăng chi phí sản xuất, hàng hóa, dịch vụ, giá cả một số mặt hàng tiêu dùng, vận tải.

Kim ngạch xuất khẩu: Trong 9 tháng ước đạt 1.165 triệu USD, bằng 97,1% KH, tăng 43,9% so với cùng kỳ. Xuất khẩu tăng cao so với cùng kỳ đã cho thấy những tín hiệu tích cực của việc triển khai thực hiện các chính sách,

---

[12] Trong đó: có 103 dự án đang hoạt động với diện tích thuê đất 137ha, giải quyết việc làm cho hơn 4.000 lao động; có 15 dự án đang xây dựng, với diện tích thuê đất 25,5ha; có 17 dự án đang làm thủ tục đầu tư, với diện tích đất 27,56ha; có 14 dự án tạm ngưng hoạt động, không đầu tư xây dựng với diện tích đất 35,44ha; có 17 dự án đăng ký đầu tư với diện tích đất 40,7ha.

các gói hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch COVID-19 và tăng cường cung cấp thông tin xuất khẩu, hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trong nước với các sàn thương mại điện tử, thị trường nước ngoài nhằm giới thiệu, quảng bá và xúc tiến xuất khẩu cho những nhóm hàng hóa có lợi thế cạnh tranh. Bên cạnh đó, nhiều nước triển khai các gói kích thích kinh tế, kích cầu tiêu dùng, qua đó gia tăng nhu cầu hàng nhập khẩu.

Nhập khẩu, ước đạt 280 triệu USD, bằng 294,74% KH, giảm 27,49% so với cùng kỳ; nhập khẩu giảm do trong thời gian vừa qua các dự án công nghiệp đã nhập đủ trang thiết, bị máy móc để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh.

Dịch vụ: Giá trị tổng sản phẩm ngành dịch vụ (GRDP - giá so sánh 2010) 9 tháng năm 2022 ước đạt 18.013 tỷ đồng, bằng 74,44% kế hoạch, tăng 10,89% so với cùng kỳ. Hầu hết các ngành dịch vụ như: Bưu chính, viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khám chữa bệnh, tư vấn pháp luật… vẫn duy trì và phát triển, cơ bản đáp ứng nhu cầu về sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng xã hội.

Về du lịch: 9 tháng năm 2022 hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh đã đạt kết quả khá do trong những tháng đầu năm có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, nghỉ lễ 30/4, 1/5, Quốc Khánh 2/9 kéo dài, cùng với Lễ hội Sầu riêng tại huyện Krông Pắc, Lễ hội Đêm trắng Ban Mê… với nhiều hoạt động thương mại, văn hóa quan trọng, hấp dẫn. Bên cạnh đó, thực hiện hiệu quả các biện pháp kích cầu du lịch, xúc tiến, quảng bá tiềm năng, điểm đến du lịch an toàn của tỉnh nên đã thu hút được nhiều khách du lịch đến với Đắk Lắk. Tổng khách đón tiếp đạt 809.500 lượt khách, bằng 89,45% KH, tăng 99,7% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế đạt 5.640 lượt khách, bằng 28,2% KH, tăng 286,3% so với cùng kỳ; tổng doanh thu du lịch đạt 685 tỷ đồng, bằng 88,96% KH, tăng 96,95% so với cùng kỳ năm 2021.

e) Về xây dựng:

Giá trị tổng sản phẩm xây dựng (GRDP - giá so sánh 2010) 9 tháng năm 2022 ước đạt 2.276 tỷ đồng, bằng 66,2% kế hoạch, tăng 0,9% so với cùng kỳ.

Công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý xây dựng theo quy hoạch và quản lý vật liệu xây dựng, công bố giá vật tư, vật liệu, Chỉ số giá xây dựng hàng tháng, hàng quý và quản lý cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng... được các cấp, các ngành chức năng tổ chức thực hiện đúng quy định; công tác phát triển dự án nhà ở, khu đô thị mới trên địa bàn được tập trung thực hiện. Những tháng đầu năm, UBND tỉnh đã phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn đến năm 2030, thẩm định nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2040, lấy ý kiến Bộ Xây dựng về đồ án quy hoạch chung thị xã Buôn Hồ, thực hiện công tác quy hoạch chung trọng điểm: Thành phố Buôn Ma Thuột, thị xã Buôn Hồ, Đô thị Ea Kar và các thị trấn: Liên Sơn; Phước An (các quy hoạch đã có thông báo của Hồi đồng Kiến trúc Quy hoạch); hướng dẫn, tổng hợp công tác rà soát tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng, khắc phục "quy hoạch treo" trên địa bàn tỉnh…. Ngành xây dựng tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở 10 hồ sơ; thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật 70 hồ sơ, thẩm định thiết kế BVTC-DT, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công

(nguồn vốn khác và vốn Nhà nước ngoài ngân sách) 51 hồ sơ; cấp phép xây dựng cho 47 công trình với tổng diện tích sàn 30.797,31m2, tổng diện tích xây dựng 31.299,35m2; kiểm tra công tác nghiệm thu công trình trước khi đưa vào sử dụng 135 công trình…

Các đơn vị cung cấp dịch vụ nước sạch; thu gom, vận chuyển chất thải đã chú trọng cải thiện năng lực, ngày càng mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ. Đến nay, tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch đạt 90,95% (KH: 91%); tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý đạt 90,92% (KH: 91%).

f) Về quản lý đất đai, tài nguyên - môi trường:

Công tác quản lý, sử dụng đất đai, nguồn nước, khoáng sản, bảo vệ môi trường được tăng cường thực hiện; tập trung giải quyết kịp thời các hồ sơ giao đất, cho thuê đất của các tổ chức, doanh nghiệp và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình. Các ngành chức năng và các địa phương tăng cường kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép, gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

Trong 9 tháng năm 2022, tỉnh đã phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của một số đơn vị cấp huyện. Ngành tài nguyên và môi trường đã tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét đưa vào quy hoạch sử dụng đất các huyện giai đoạn 2021-2030 đối với các khu đất thuộc các nút giao với các tuyến đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, tổ chức thực hiện tốt công tác thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các tổ chức, rà soát dự án đã được giao đất, cho thuê đất chậm tiến độ; xử lý kịp thời các vướng mắc có liên quan đến việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác quỹ đất, tổ chức đấu giá các thửa đất tạo nguồn thu cho ngân sách tỉnh; tập trung xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản; đồng thời đẩy mạnh thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình theo quy định (cấp 4.819 Giấy CNQSDĐ lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân, diện tích 2.131,84 ha; cấp cho tổ chức 23 giấy, diện tích 197,09 ha. Lũy kế đến nay, trên địa bàn tỉnh đã cấp Giấy CNQSDĐ lần đầu được 1.017.386,5/1.042.739 ha, đạt tỷ lệ 97,57% diện tích cần cấp, trong đó: cấp cho tổ chức là 607.157,93/609.475ha, đạt 99,62%; cấp cho hộ gia đình, cá nhân 410.228,57/433.264 ha, đạt 94,68%) và đã hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg được xử lý, đạt 100% KH[13]...

g) Về giao thông vận tải:

Tỉnh tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, nhất là hạ tầng giao thông, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 09/6/2022, về thực hiện Nghị

[13] UBND tỉnh đã phê duyệt kết quả điều tra khu vực kho thuốc bảo vệ thực vật phường Khánh Xuân, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật nằm trong quy chuẩn cho phép; Sở TNMT đã triển khai thực hiện bốc dỡ, đang xử lý chôn lấp theo phương án đã phê duyệt.

quyết số 09-NQ/TU ngày 24/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển mạng lưới giao thông đường bộ địa phương giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 để triển khai thực hiện. Công tác quản lý, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên và sửa chữa các quốc lộ, tỉnh lộ thuộc địa phương quản lý được các đơn vị chức năng tập trung triển khai, cơ bản đảm bảo đúng tiến độ, góp phần đảm bảo giao thông thuận lợi, an toàn[14]; quản lý đầu tư xây dựng công trình giao thông, thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán, đảm bảo tiến độ, chất lượng; quản lý vận tải, các cơ sở đăng kiểm và cơ sở đào tạo, sát hạch lái xe hoạt động theo đúng quy định hiện hành[15].

Các doanh nghiệp vận tải đã chuyển sang trạng thái thích ứng an toàn, linh hoạt trong tình hình mới, tăng cường năng lực vận chuyển, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân. 9 tháng năm 2022, khối lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 4.969 ngàn tấn, bằng 19,88% KH, giảm 20,87%; khối lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 947 triệu tấn.km, bằng 23,67% KH, giảm 17,06% so với cùng kỳ; khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 26.637 ngàn hành khách, bằng 31,34% KH, tăng 76,76% so với cùng kỳ, khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 2.650 triệu hành khách.km, bằng 31,18% KH, tăng 85,71% so với cùng kỳ năm 2021.

**** Về tình hình triển khai Dự án đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột:*** Dự án có chiều dài 117,5km đã được Quốc hội Quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 58/2022/QH15 ngày 16/6/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 25/7/2022 và UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 15/9/2022 để chỉ đạo triển khai thực hiện. Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh làm chủ đầu tư dự án thành phần 3 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hoà - Buôn Ma Thuột, giai đoạn 1; đồng thời đã tiến hành khảo sát diện tích rừng tự nhiên bắt buộc phải chuyển đổi để thi công đường cao tốc và đã báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. Cập nhật Dự án vào Phương án phân bổ, khoanh vùng đất đai để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất tỉnh giai đoạn 2021-2025. Đã chuẩn bị các mỏ nguyên vật liệu cho Dự án đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột. HĐND tỉnh cũng đã ban hành Nghị quyết về chủ trương đối ứng 50% phần ngân sách tỉnh cho công tác GPMB đoạn qua địa bàn tỉnh. Tỉnh sẽ tập trung thực hiện công tác GPMB để triển khai đảm bảo tiến độ.

h) Về thu, chi ngân sách nhà nước và hoạt động ngân hàng:

- *Thu, chi ngân sách:* 9 tháng năm 2022, tổng thu cân đối ngân sách nhà

---

[14] Năm 2022, Sở Giao thông vận tải được UBND tỉnh và Tổng cục Đường bộ Việt Nam tiếp tục giao quản lý, sửa chữa và bảo trì 359,37 km đường quốc lộ (88,5 km Quốc lộ 27: 96,5 km Quốc lộ 14C và 174,37 km Quốc lộ 29) và 351,3 km đường tỉnh lộ gồm 11 tuyến, với tổng kinh phí là 214 tỷ đồng (trong đó bảo trì hệ thống: 03 quốc lộ 134 tỷ đồng; 11 tỉnh lộ và đường giao thông nông thôn 80 tỷ đồng).

[15] Trong 9 tháng năm 2022 cấp mới 50.812 Giấy phép lái xe, tăng 101,38% so với cùng kỳ; đổi, cấp lại 14.643 giấy phép lái xe, tăng 24,5% so với cùng kỳ; đã kiểm định 73.056 lượt phương tiện, tăng 26,75% so với cùng kỳ.

nước trên địa bàn ước đạt 7.068 tỷ đồng, bằng 86,2% KH HĐND tỉnh giao và bằng 106% dự toán Trung ương giao, tăng 23,88% so với cùng kỳ, trong đó thu biện pháp tài chính ước đạt 2.377 tỷ đồng, bằng 85,1% KH, tăng 105,22% so với cùng kỳ; Thu thuế và phí ước đạt 4.426 tỷ đồng, bằng 96,86% KH, tăng 24,78% so với cùng kỳ năm 2021. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt khá so với cùng kỳ do ngay từ đầu năm, UBND tỉnh và Ban chỉ đạo đôn đốc và chống thất thu NSNN đã tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về thu NSNN. Bên cạnh đó, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của Chính phủ, của tỉnh đã và đang phát huy tác dụng, sự cố gắng, nỗ vực của cộng đồng doanh nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh hồi phục tốt, số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng cao (tăng 16,77% so cùng kỳ).

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 11.314 tỷ đồng, bằng 62,99% KH, tăng 4,35% so với cùng kỳ[16]. Chi NSNN đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả trong khả năng cân đối ngân sách tỉnh. Ưu tiên nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội và phòng chống dịch bệnh trên người, trên gia súc, gia cầm.

- *Hoạt động ngân hàng:* Dự kiến đến 30/9/2022, tổng nguồn vốn huy động đạt 67.000 tỷ đồng, tăng 11,93% so với đầu năm, tăng 15,16% so với cùng kỳ; tổng dư nợ cho vay nền kinh tế đạt 130.900 tỷ đồng, tăng 9,25% so với đầu năm, tăng 16,12% so với cùng kỳ. Dư nợ cho vay của Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh đạt 6.171 tỷ đồng, chiếm 4,71% tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn, tăng 9,73% so với đầu năm, với trên 193.000 khách hàng vay vốn.

Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng trong năm 2022; chỉ đạo các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất bị ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 được tiếp cận nguồn vốn vay mới với lãi suất hợp lý để duy trì, phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh; theo dõi, giám sát kết quả triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ lãi suất từ NSNN theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN ngày 20/5/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và kết quả triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, hiện nay nợ xấu (nhóm 3, 4, 5) còn khoảng 1.750 tỷ đồng, chiếm 1,34% tổng dư nợ cho vay, giảm 19,95% (tương ứng giảm 436 tỷ đồng) so với đầu năm.

i) Công tác đối ngoại và kinh tế đối ngoại:

Tỉnh tiếp tục tập trung thực hiện các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế và quảng bá địa phương ở nước ngoài; tăng cường vận động, kêu gọi viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế và tăng cường

[16] Chi đầu tư phát triển 3.090 tỷ đồng, bằng 60,39% KH, tăng 23%; Chi thường xuyên 8.224 tỷ đồng, bằng 65,95% KH, giảm 1,29% so với cùng kỳ năm 2021.

kết nối với các địa phương, tổ chức nước ngoài để triển khai có hiệu quả nội dung các bản ghi nhớ, thỏa thuận đã ký kết; tổ chức quản lý chặt chẽ công tác biên giới, công tác phân giới cắm mốc theo đúng kế hoạch. Bên cạnh đó, thực hiện tốt công tác lãnh sự, lễ tân trong việc đón tiếp các đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; quản lý, theo dõi đoàn vào, đoàn ra chặt chẽ, đúng quy định.

Trong 9 tháng, tỉnh đã tiếp nhận 16 khoản viện trợ không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài, với tổng giá trị tài trợ cam kết 1,229 triệu USD (đạt 94,5% so với mục tiêu phấn đấu hàng năm là 1,3 triệu USD). Hiện nay, tỉnh đang triển khai 30 khoản viện trợ với tổng giá trị toàn dự án hơn 2,96 triệu USD, các khoản viện trợ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật đem lại hiệu quả về kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm an sinh xã hội cho địa phương. Bên cạnh đó, UBND tỉnh xem xét phê duyệt Đề án "Khai thông cửa khẩu Đắk Ruê/ Đắk Lắk - Chi Miết/ Mondulkiri và xây dựng khu vực cửa khẩu Đắk Ruê"; đôn đốc chủ đầu tư các chương trình, dự án ODA tập trung triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2022, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn; phối hợp Bộ, ngành Trung ương, nhà tài trợ kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện cho chương trình, dự án ODA hoàn thành đúng tiến độ, phát huy hiệu quả.

j) Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư:

Công tác xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện, tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư trong quá trình thực hiện thủ tục đầu tư, thực hiện dự án tại tỉnh; giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật về thủ tục cấp quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư; cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Trong 9 tháng năm 2022, có 100 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu môi trường và cơ hội đầu tư tại tỉnh, trong đó có những nhà đầu tư nhiều tiềm năng như: Tập đoàn Sungroup, Tập đoàn Tổng Công ty cổ phần Bưu chính Viettel, Tập đoàn Xuân Thiện, Công ty CP tập đoàn T&T… Tỉnh đã tiếp nhận 85 hồ sơ dự án thực hiện thủ tục đầu tư, trong đó UBND tỉnh đã Quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư/phê duyệt kết quả trúng đấu giá cho 10 dự án đầu tư với tổng số vốn đầu tư 11.198,77 tỷ đồng, giảm 05 dự án nhưng tổng số vốn đầu tư tăng 849,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021[17]; điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 32 dự án, vốn đầu tư tăng thêm 3.876 tỷ đồng, lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án 07 dự án; lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu 03 dự án.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Trong 9 tháng năm 2022, thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư cho 10 dự án đầu tư FDI, trong đó có tăng

[17] Trong 9 tháng năm 2022, tổng vốn đầu tư đăng ký tăng so với cùng kỳ năm 2021, do trong năm 2022 đã thu hút được dự án Nhà máy điện mặt trời nổi KN Srêpốk 3 của Công ty cổ phần Điện mặt trời Srepok 3 với tổng vốn đăng ký 7661,093 tỷ đồng và dự án Khu phức hợp nhà ở thông minh kết hợp trung tâm thương mại của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai 1.907 tỷ đồng.

tổng vốn đầu tư cho 2 dự án với giá trị 531,49 tỷ đồng (tương đương 23,36 triệu USD), thông báo chấm dứt hoạt động 01 dự án với tổng vốn đăng ký là 1,2 triệu USD, thực hiện thủ tục góp vốn, mua cổ phần phần vốn góp của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài với giá trị giao dịch dự kiến 38,9 tỷ đồng (tương đương 1,68 triệu USD). Lũy kế đến nay, tổng số dự án FDI trên địa bàn tỉnh là 21 dự án với tổng vốn đăng ký trên 610 triệu USD (trong đó: ngoài KCN 20 dự án với tổng vốn đăng ký trên 589 triệu USD, trong KCN là 01 dự án với tổng vốn đăng ký là 21 triệu USD).

k) Về hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể:

- *Về phát triển doanh nghiệp (DN):* Trong 9 tháng năm 2022, có 1.086 DN thành lập mới, bằng 72,4% KH, tăng 25,99% so với cùng kỳ. Lũy kế đến 30/9/2022, trên địa bàn tỉnh có 11.797 DN đang hoạt động, trong đó có 10.845 DN và 952 DN tỉnh ngoài đăng ký thành lập, hoạt động hình thức Chi nhánh tại tỉnh.

Để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện[18]. Trên cơ sở đó, các đơn vị, địa phương đã tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra, đặc biệt là các nhóm giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh trong khuôn khổ Chương trình phục hồi phát triển kinh tế của tỉnh. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng 25,99% và có 376 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động quay trở lại hoạt động, tăng 16,77% so với cùng kỳ đã cho thấy những tín hiệu tích cực của việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh trong thời gian vừa qua. Tuy nhiên, trong kỳ có 123 doanh nghiệp giải thể và 589 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động (bằng 65,5% số doanh nghiệp thành lập mới trong 9 tháng đầu năm). Nguyên nhân: do ảnh hưởng từ những đợt bùng phát dịch COVID-19 trong thời gian vừa qua, chuỗi cung ứng sản phẩm bị đứt gãy; giá xăng dầu, nguyên vật liệu tăng cao làm tăng chi phí hoạt động và giá thành sản phẩm.

- *Hỗ trợ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh:* Tỉnh tiếp tục tập trung chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, trong đó chú trọng gắn kết hợp tác giữa Trường Đại học, Viện nghiên cứu với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo tại Trường Đại học Tây nguyên; tổ chức thành công Ngày hội phụ nữ khởi nghiệp năm 2022, phát động Cuộc thi khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh tỉnh lần thứ 3 (năm 2022) và tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ khác có liên quan.

---

[18] Như: Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 28/01/2022 thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 28/01/2022 về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh năm 2022; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 13/6/2022 về hỗ trợ đào tạo khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2022; Công văn số 6698/UBND-TH ngày 10/8/2022 về đẩy mạnh triển khai các giải pháp hỗ trợ DN, HTX, HKD khôi phục sản xuất kinh doanh…

- *Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước (DNNN):* Tỉnh tiếp tục tập trung xử lý, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện sắp xếp, đổi mới các DNNN thuộc tỉnh quản lý; ban hành, triển khai kế hoạch giám sát tài chính doanh ngiệp 100% vốn nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu năm 2022. Cho chủ trương, ý kiến đối với các nội dung mà Người đại diện phần vốn nhà nước tại các Công ty TNHH hai thành viên, Công ty cổ phần có vốn nhà nước phải xin ý kiến theo quy định[19]. Rà soát, phê duyệt Điều lệ các Công ty 100% vốn nhà nước và chỉ đạo cho ý kiến, đề nghị sửa đổi Điều lệ các Công ty có phần vốn nhà nước cho phù hợp với quy định hiện hành.

- *Tình hình kinh tế tập thể:* Trong 9 tháng năm 2022, có 59 HTX và 01 liên hiệp HTX được thành lập mới, bằng 118% KH, tăng 28% so với cùng kỳ. Lũy kế đến tháng 9/2022, toàn tỉnh có 657 HTX và 05 Liên hiệp HTX, trong đó có 519 HTX và 03 liên hiệp HTX đang hoạt động, 138 HTX và 02 Liên hiệp HTX ngừng hoạt động. Công tác giải thể HTX tồn tại hình thức, ngừng hoạt động lâu năm luôn được các địa phương quan tâm thực hiện, từ đầu năm đến nay chỉ mới thực hiện giải thể được 08 HTX, công tác giải thể thực hiện chậm do phải xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền (sửa đổi Luật HTX 2012).

Triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ HTX giai đoạn 2021-2025, tỉnh đã xem xét, quyết định chủ trương đầu tư về cơ sở hạ tầng cho 09 HTX với tổng kinh phí dự kiến 30 tỷ đồng20; xây dựng nhiều mô hình HTX ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, mô hình HTX gắn với chuỗi sản xuất các sản phẩm nông sản chủ lực của địa phương; tổ chức hỗ trợ đưa 05 lao động trẻ đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc có thời hạn tại 05 HTX nông nghiệp; xem xét quyết định miễn, giảm tiền thuê đất cho 05 HTX với tổng số tiền miễn giảm 5.775 triệu đồng; thực hiện việc khoanh nợ, xóa tiền phạt chậm nộp đối với HTX không còn khả năng nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Luật Quản lý Thuế năm 2019. Nghị quyết số 94/2019/QH14 và các quy định khác có liên quan.

3.2. Về đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB)

a) Kế hoạch đầu tư công năm 2021 đã được cấp có thẩm quyền kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2022 nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý là 614,586 tỷ đồng. Đến ngày 30/9/2022 đã giải ngân 114.36/614,586 tỷ đồng, đạt 18,6% KH).

b) Về kế hoạch đầu tư công năm 2022: Đã phân bổ chi tiết cho các dự án trong kế hoạch năm 2022 là 3.566,685 tỷ đồng (trong đó, ngân sách tỉnh là 3.168,485 tỷ, ngân sách tỉnh bổ sung NS huyện là 398,200 tỷ); đến ngày 30/9/2022, ngân sách tỉnh đã giải ngân được 977,36/3.168,485 tỷ đồng, đạt 30,81% KH. Trong đó:

---

[19] Tăng vốn điều lệ Công ty TNHH HTV Lâm nghiệp Phước An; Phương án sản xuất kinh doanh năm 2022, triển khai lập Dự án đầu tư nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Cư M'gar của Công ty CP Cao su Đắk Lắk,…

20 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 và Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về Quyết định CTĐT và điều chỉnh, bổ sung CTĐT các dự án trên địa bàn tỉnh)

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương: Đã giải ngân 239,63/1.469,162 tỷ đồng, đạt 16,3% KH.

- Nguồn vốn ngân sách địa phương: Đã giải ngân 737,31/1.699,323 tỷ đồng, đạt 43,4% KH.

Trong 9 tháng năm 2022, tỉnh đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án. Tỉnh ủy đã tổ chức Hội nghị chuyên đề về giải ngân vốn đầu tư công. UBND tỉnh định kỳ tổ chức họp chuyên đề xây dựng cơ bản, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác giải ngân; thực hiện điều chuyển vốn theo quy định; yêu cầu các Chủ đầu tư đăng ký kế hoạch giải ngân và cam kết cụ thể từng dự án theo các mốc thời gian; thành lập 04 Tổ công tác kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân cho từng dự án. Tuy nhiên giải ngân còn thấp, chủ yếu do:

- *Đối với vốn NSTW:* Do các công trình mở mới của KH trung hạn 2021-2025 chủ yếu tập trung trong năm 2022, tổng vốn chiếm 83% KH năm, hầu hết là các dự án nhóm B yêu cầu phải đấu thầu 02 bước; khối lượng giải ngân chủ yếu tập trung vào Quý IV/2022.

- *Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương:* Chủ yếu đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất, nhưng việc thu tiền sử dụng đất còn chậm nên thiếu vốn để thực hiện giải ngân cho các dự án.

- Ngoài ra, còn do các nguyên nhân như: Biến động giá vật liệu xây dựng 6 tháng đầu năm; vấn đề thiếu mỏ đất để khai thác thực hiện công trình; vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; chủ đầu tư chưa thật sự chủ động trong triển khai thực hiện…

Những tháng còn lại của năm, tỉnh tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ thực hiện từng công trình, dự án; cương quyết điều chuyển vốn sang công trình, dự án có nhu cầu, có khả năng giải ngân tốt; tập trung thực hiện các giải pháp để đẩy mạnh thu tiền sử dụng đất, đảm bảo nguồn vốn thực hiện các dự án; phấn đấu giải ngân đạt mức cao nhất theo Kế hoạch đề ra.

3.3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Về giáo dục và đào tạo:

Ngành giáo dục và đào tạo thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong tổ chức dạy học trực tiếp, đảm bảo thích ứng, an toàn, linh hoạt trong tình hình mới theo quy định, tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 an toàn, nghiêm túc (tỷ lệ thí sinh đậu tốt nghiệp sau phúc khảo đạt 96,83%); triển khai các hoạt động hè và hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp; rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học. Tập trung triển khai kế hoạch năm học 2022-2023, sáng ngày 05/9/2022 tất cả các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đã đồng loạt tổ chức khai giảng năm học mới theo hình thức trực tiếp, đảm bảo đúng thời gian quy định, trang nghiêm, ngắn gọn, an toàn. Triển khai thực hiện

hiệu quả Chương trình "Sóng và máy tính cho em"; đợt 1 đã bàn giao kinh phí vận động được để hỗ trợ cho học sinh khó khăn có thiết bị học trực tuyến với tổng số tiền hỗ trợ trên 05 tỷ đồng. Tổ chức kiểm định, công nhận và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia; lũy kế tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đến tháng 9/2022 là 55,34% (KH: 56%).

Bên cạnh đó, tại các kỳ thi, cuộc thi quốc gia trong năm học đã đạt nhiều thành tích như: Năm thứ 5 liên tiếp dẫn đầu các tỉnh khu vực Duyên hải Nam trung bộ và Tây Nguyên về thành tích kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp quốc gia với 36 giải (10 giải nhì, 10 giải ba, 16 giải khuyến khích); 01 dự án đạt giải nhất tại cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp quốc gia, được chọn là 1/7 dự án đại diện Việt Nam tham dự cuộc thi KHKT quốc tế - ISEF; 01 dự án đạt giải Ba cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp lần thứ IV...

b) Về y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Ngành y tế chỉ đạo tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân trong tình hình mới; chủ động có phương án phòng, chống dịch bệnh kịp thời, hiệu quả, đặc biệt là phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn; chỉ đạo các cơ sở y tế nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, phát triển y tế chuyên sâu, y tế ngoài công lập; củng cố, bố trí nhân lực phù hợp với trình độ chuyên môn; thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng thiếu thuốc, thiết bị, vật tư y tế tại các cơ sở y tế. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc, mỹ phẩm, vật tư y tế, kiểm tra hành nghề y, dược tại các cơ sở và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn.

Trong 9 tháng năm 2022, các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn đã khám cho trên 1.510.688 lượt người, điều trị nội trú 191.626 lượt, điều trị ngoại trú 70.607 lượt. Các hoạt động y tế dự phòng được thực hiện hiệu quả, dịch bệnh COVID-19 cơ bản được kiểm soát trên địa bàn, các bệnh truyền nhiễm khác cơ bản ổn định, tuy nhiên dịch sốt xuất huyết có xu hướng tăng mạnh trên địa bàn, từ đầu năm đến nay có 5.079 trường hợp mắc, trong đó chết 5 trường hợp. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (cân nặng theo độ tuổi) giảm còn 18% (KH: 18%), số giường bệnh/vạn dân đạt 28 giường/vạn dân (KH: 28 giường/vạn dân), số bác sỹ/vạn dân đạt 6,89 bác sỹ/vạn dân (KH: 7,15 bác sỹ/vạn dân). Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 87,4% (KH: >91%).

c) Về văn hóa, thể thao:

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc được tỉnh quan tâm thực hiện. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm ngay từ đầu năm[21], cùng các đơn vị liên quan tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan

[21] Ban hành Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 18/02/2022 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND tỉnh về bảo tồn và phát huy văn hóa cồng chiêng tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2022-2025, Kế hoạch bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2022-2025, Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 23/6/2022 về triển khai Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đăk Lắk giai đoạn 2021-2030…

trọng của tỉnh, của đất nước trong năm 2022, đặc biệt là thông tin, tuyên truyền về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh COVID-19, Chương trình phục hồi kinh tế, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương năm Nhâm Dần 2022... Tổ chức thành công Liên hoan Âm nhạc toàn quốc tại thành phố Buôn Ma Thuột, Liên hoan Ca Múa Nhạc toàn quốc 2022; phối hợp tổ chức Lễ hội Đêm trắng Ban Mê vào lễ Quốc khánh 2/9, Hỗ trợ Đoàn Nghệ sĩ của tỉnh Jeollabuk, Hàn Quốc ghi hình làm phim tư liệu về văn hóa cồng chiêng trên địa bàn tỉnh; tổ chức lễ ký bản ghi nhớ thực hiện dự án bảo tồn văn hóa cồng chiêng, các văn bản triển khai thực hiện dự án do Trung tâm Hợp tác Quốc tế tỉnh Jeollabuk (JBCIA) viện trợ. UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án tổ chức Lễ hội cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8 - năm 2023 và các văn bản liên quan đến công tác triển khai tổ chức thực hiện đề án[22]; trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho chủ trương đăng cai tổ chức Lễ hội văn hóa công chiêng Tây Nguyên năm 2023 tại tỉnh Đắk Lắk vào năm 2023…

Phong trào thể dục, thể thao quần chúng và thể dục thể thao thành tích cao tiếp tục được tỉnh quan tâm phát triển, tỉnh đã tổ chức thành công Hội thi thể thao các Dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVIII, năm 2022, tổ chức các giải trong chương trình Đại hội TDTT tỉnh Đắk Lắk lần thứ IX năm 2021-2022[23]; chuyển giao, tuyển chọn và huấn luyện vận động viên năng khiếu, cử các đội tuyển tập huấn và tham gia các giải thể thao toàn quốc. Tham gia Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ XII, khu vực II tại tỉnh Quảng Ngãi, kết quả đạt 25 huy chương vàng, 5 huy chương bạc, 3 huy chương đồng, đạt 498 điểm xếp vị trí nhất toàn đoàn. Đăng cai tổ chức 07 giải thể thao toàn quốc[24], đoàn vận động viên tỉnh Đắk Lắk đạt 17 Huy chương vàng, 16 huy chương bạc và 27 huy chương đồng. Đến nay, tỷ lệ người tham gia tập luyện TDTT thường xuyên đạt 32%; tỷ lệ gia đình thể thao đạt 19,1%; tỷ lệ trường học đảm bảo rèn luyện giáo dục thể chất đạt 100%.

d) Về lao động, thương binh và xã hội:

Ngành Lao động, Thương binh và Xã hội cùng các địa phương tập trung rà soát, triển khai kịp thời các chính sách, giải pháp hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động và các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo quy định của Trung ương và kế hoạch của tỉnh[25], góp phần sớm phục hồi, ổn

---

[22] Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 21/8/2022 về việc phê duyệt Đề án tổ chức Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8/2022, Quyết định số 1866/QĐ-UBND thành lập BCĐ; Quyết định số 1867/QĐ-UBND thành lập Ban Tổ chức; Quyết định số 1868/QĐ-UBND thành lập các tiểu ban Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8/2022.

[23] Vô địch Bóng đá Futsal nam; vô địch Bóng đá nam 11 người; vô địch Cầu lông; vô địch Billiards; vô địch Bóng bàn; vô địch Karate.

[24] Giải Bóng bàn các Câu lạc bộ toàn quốc năm 2021; Vòng bảng giải Bóng đá Thiếu niên và Nhi đồng toàn quốc (U11, U15); giải Bóng rổ 5x5 U16 quốc gia; các trận thi đấu giải Bóng đá hạng Nhất quốc gia trên sân Buôn Ma Thuột; giải Vô địch Boxing trẻ toàn quốc; giải Bóng chuyền trẻ toàn quốc; giải Bóng đá U9 toàn quốc.

[25] Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021, Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021; Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 6657/KH-UBND ngày 21/7/2021; Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 31/7/2021 của UBND tỉnh và các chính sách có liên quan.

định cuộc sống cho người dân, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn. Bên cạnh đó, tập trung thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững (HĐND, UBND tỉnh đã giao kế hoạch thực hiện 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và năm 2022); đẩy mạnh tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo lao động; duy trì và tiếp tục phát huy kết quả các hoạt động trong công tác đền ơn đáp nghĩa, thực hiện trợ giúp xã hội...

*** Về việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia:** HĐND, UBND tỉnh đã giao kế hoạch thực hiện 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và năm 2022. Đến ngày 20/9/2022, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đã giải ngân đạt 38,4%KH (vốn ngân sách Trung ương đạt 44%; vốn ngân sách tỉnh đạt 33%). Riêng Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: hiện đang khẩn trương rà soát, hoàn chỉnh hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt theo quy định, đảm bảo giao kế hoạch và bắt đầu giải ngân từ tháng 10/2022.

Trong năm 2021, toàn tỉnh có 127.715 người lao động đi làm việc ngoài tỉnh phải quay trở về địa phương do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, đến nay có 125.983 người đã có việc làm, chiếm 98,64%; còn lại 1.732 người chưa có việc làm, số lao động này đang làm các công việc thời vụ tại địa phương. Trong 9 tháng năm 2022, tư vấn giới thiệu việc làm cho 27.229 lượt người, giải quyết việc làm cho 28.000 người (bằng 70% KH năm), trong đó xuất khẩu lao động 976 người (bằng 65% KH năm); tuyển mới 20.452 học viên, học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp. Bên cạnh đó, thực hiện các phong trào Đền ơn, đáp nghĩa, thăm tặng quà cho các đối tượng chính sách người có công với tổng kinh phí 29,38 tỷ đồng, giữ vững chỉ tiêu 100% Bà mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống trên địa bàn tỉnh được chăm sóc phụng dưỡng, trợ giúp cho 144.341 đối tượng và hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn với kinh phí hỗ trợ 56,65 tỷ đồng; hỗ trợ lương thực cứu đói cho 39.397 hộ, 142.478 khẩu với 2.137,175 tấn gạo.

Kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 theo quy định của Trung ương:

- *Theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ:* Tỉnh đã ban hành 8.640 quyết định hưởng chế độ trợ cấp thất nghiệp với số tiền chi trả hơn 132 tỷ đồng; phê duyệt hỗ trợ 137.171 đối tượng với tổng số tiền là 135,65 tỷ đồng, đã thực hiện chi trả cho 134.386 đối tượng với tổng số tiền là 131,92 tỷ đồng, đạt 98,2% tiến độ kế hoạch.

- *Theo Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ:* Thực hiện hỗ trợ cho 61.849 người lao động với số tiền 150,58 tỷ đồng và thực hiện chính sách giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động đã hoàn thành việc xác định số giảm đóng cho 2.976 đơn vị sử dụng lao động, tương ứng 51.903 lao động với số tiền tạm tính được điều chỉnh giảm đóng (từ tháng 10/2021 đến tháng 9/2022) là 31,37 tỷ đồng.

- *Theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ:* Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động với 10 doanh nghiệp là 162 lượt người với số tiền chi trả là 229.500.000 đồng, đến

ngày 05/9/2022 đã hoàn thành việc chi trả.

e) Về thông tin và truyền thông:

Tỉnh tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương và ngành thông tin - truyền thông chú trọng đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng, phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn theo Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, kinh tế số tỉnh Đắk Lắk bước đầu đã đóng góp vào sự phát triển kinh tế của tỉnh. Tỉnh đã lồng ghép các kế hoạch phát triển doanh nghiệp số vào kế hoạch chuyển đổi số chung của tỉnh; ban hành Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Đắk Lắk năm 2021 (Kế hoạch số 9352/KH-UBND ngày 29/09/2021) để từng bước thực hiện hỗ trợ đưa hàng hóa, sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử https://voso.vn và https://postmart.vn. Số hộ sản xuất nông nghiệp đã thu thập được thông tin số hóa dữ liệu tới tháng 8/2022 là 106.915 hộ, trong đó có 106.173 hộ đã được đưa thông tin lên sàn, 247 hộ được tập huấn, 511 sản phẩm nông nghiệp được đưa lên sàn và 5.851 lượt giao dịch sản phẩm nông nghiệp được tiêu thụ qua sàn thương mại điện tử, doanh thu tiêu thụ qua sàn thương mại điện tử trên 2.073 triệu đồng. Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đang tham mưu triển khai các nội dung hợp tác, phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp lớn về Công nghệ thông tin như FPT, AXYZ Group để thực hiện thu hút, kêu gọi đầu tư, thành lập doanh nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước[26]; triển khai các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, vận hành Trung tâm quản lý, điều hành đô thị thông minh của tỉnh (IOC), kết nối, tích hợp dữ liệu từ các nguồn CSDL chuyên ngành của tỉnh với Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) của tỉnh, đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời dữ liệu phục vụ vận hành của Trung tâm IOC; phát triển dịch vụ công trực tuyến; tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung chương trình phát thanh, truyền hình. Tổ chức ký kết hợp tác với tập đoàn FPT về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk và tổ chức triển khai thực hiện. Đến nay, Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt 14,69% (KH: >20%), Thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 100% (KH: 100%), Thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đạt 48,3% (KH: 48,5%).

Các doanh nghiệp Viễn thông tiếp tục đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng như đổi mới công nghệ, cung cấp dịch vụ di động công nghệ 4G, chuyển đổi dần hệ thống truyền dẫn cáp đồng, Viba sang truyền dẫn cáp quang, chuyển đổi từ công nghệ tương tự sang công nghệ số nhằm mở rộng phạm vi phục vụ và nâng cao

[26] Tuyên truyền về một số lĩnh vực như: phòng, chống dịch bệnh COVID-19; tuyên truyền hội nghị xúc tiến nông nghiệp tỉnh Đắk Lắk năm 2022; thông tin, tuyên truyền về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tuyên truyền về Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2022 trên địa bàn tỉnh; công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tuyên truyền công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, Lễ hội "Đêm trắng Ban Mê năm 2022"; tuyên truyền Lễ hội sầu riêng Krông Pắc …

chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu phục vụ khách hàng, đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ cho các cơ quan Đảng, Nhà nước góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh của tỉnh. Lũy kế đến 30/9/2022, ước số thuê bao điện thoại đạt mật độ 114,51 thuê bao/100 dân; thuê bao internet đạt mật độ 47,25 thuê bao/100 dân, tỷ lệ người sử dụng internet 151,18%. Doanh thu từ hoạt động bưu chính viễn thông ước đạt 255 tỷ đồng, tăng 1,59% so với cùng kỳ.

f) Về khoa học và công nghệ (KH&CN):

Công tác quản lý nhà nước về KH&CN được triển khai thực hiện đúng kế hoạch và quy trình, đồng thời tỉnh tập trungchỉ đạo, triển khai hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. UBND tỉnh đã ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 13/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển KH&CN tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về phát triển khoa học công nghệ tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Các đề tài/dự án đang triển khai trong năm 2022 cơ bản đúng tiến độ, nội dung được phê duyệt[27].

g) Công tác dân tộc:

Các chính sách dân tộc được tập trung triển khai thực hiện[28]. Việc thực hiện công tác dân tộc và các chính sách dân tộc trong thời gian qua có nhiều kết quả nổi bật, đời sống đồng bào các dân tộc thiểu số ngày càng được cải thiện, tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định. Tỉnh tập trung triển khai Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi (gọi tắt là chương trình 1719) như: tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn; Nghị quyết về chỉ tiêu, kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 5 năm 2021-2025 (Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 24/8/2022) và năm 2022 (Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 25/8/2022), Nghị quyết về phân bổ dự toán vốn sự nghiệp thực hiện CTMTQG năm 2022 (Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 24/8/2022) và Quyết định của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch vốn thực hiện Chương trình (Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 09/9/2022).

3.4. Lĩnh vực nội chính

---

[27] Gồm: 08 đề tài, dự án cấp quốc gia, phối hợp quản lý 04 nhiệm vụ cấp thiết địa phương; 33 đề tài, dự án cấp tỉnh chuyển tiếp; 14 nhiệm vụ năm 2022, 06 nhiệm vụ cấp cơ sở.

[28] Gồm: Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào DTTS phát triển KTXH và đảm bảo ANTT cùng đồng bào DTTS Việt Nam giai đoạn 2019-2025" theo Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Dự án Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022-2025.

a) Công tác nội vụ:

Tỉnh tiếp tục thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy, biên chế, đào tạo, bồi dưỡng và các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; việc điều động, sắp xếp cán bộ đảm bảo đúng quy trình và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về công tác tổ chức cán bộ; công tác khen thưởng các tập thể, cá nhân được thực hiện kịp thời. Công tác xây dựng chính quyền, quản lý địa giới hành chính và công tác thanh niên được thực hiện theo đúng quy định.

Trong 9 tháng năm 2022, phê duyệt đối tượng đủ điều kiện tinh giản biên chế đợt I, II năm 2022 đối với 308 trường hợp; đồng thời tiếp tục xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026; phê duyệt Kế hoạch, thông báo tuyển dụng công chức tỉnh năm 2022 và Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng công chức tỉnh Đắk Lắk năm 2022; phê duyệt chỉ tiêu, Kế hoạch và Thông báo xét tuyển công chức năm 2022 đối với người được cử đi học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp; tham mưu tổ chức xét tuyển công chức đối với người đi học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp 29 người, trong đó trúng tuyển 16 người; tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính năm 2021 đối với 241 công chức, viên chức và Quyết định công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính năm 2021 của tỉnh đối với 156 công chức, viên chức; thỏa thuận tiếp nhận, điều động, chuyển công tác cho công chức, viên chức đối với 290 trường hợp. Sở Nội vụ tham mưu thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách, công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

Tình hình sinh hoạt, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, công tác quản lý nhà nước chặt chẽ, xây dựng mối quan hệ tốt giữa chính quyền với chức sắc, tín đồ các tôn giáo.

b) Công tác tư pháp:

Các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp và các kế hoạch chuyên đề trong các lĩnh vực công tác tư pháp năm 2022 được triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, đúng trình tự, thủ tục và quy định hiện hành, bước đầu đã đạt nhiều kết quả tích cực, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và cơ quan nhà nước trong áp dụng; đồng thời bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp và kịp thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các đối tượng thụ hưởng chính sách trợ giúp pháp lý...

Trong 9 tháng năm 2022, HĐND tỉnh ban hành 12 nghị quyết (tăng 03 văn bản so với cùng kỳ), UBND tỉnh ban hành 33 văn bản QPPL (tăng 07 văn bản so với cùng kỳ); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 65 văn bản QPPL. Ngành tư pháp đã thẩm định 43 dự thảo văn bản QPPL, tham gia ý kiến, góp ý 251 lượt văn bản; thực hiện trợ giúp pháp lý 326 vụ việc (giảm 5,2% so với cùng kỳ năm 2021); công chứng 12.357 trường hợp, thu phí trên 4,25 tỷ đồng; Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản đã tổ chức 515 cuộc đấu giá tài sản (giá khởi điểm: 703.176.611.947 đồng, giá bán 781.252.396.778 đồng, chênh lệch

78.075.784.831 đồng). Bên cạnh đó, ngành Tư pháp đã chú trọng tham mưu công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2021; dự thảo Quy định về xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh để thay thế Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017; tích cực phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tỉnh đã ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2022, Kế hoạch về việc triển khai công tác PBGDPL năm 2022 trên địa bàn tỉnh…

c) Công tác thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo:

Thanh tra các cấp, các ngành đã bám sát sự chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương để xây dựng công tác thanh tra năm 2022 có trọng tâm, trọng điểm; bám sát kế hoạch thanh tra năm 2022 được thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện; tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra. Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định, trong đó việc tham mưu rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài, phức tạp được chú trọng thực hiện.

Trong kỳ, các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai 187 cuộc thanh tra, trong đó: thanh tra hành chính 113 cuộc và thanh tra, kiểm tra chuyên ngành 74 cuộc. Qua thanh tra, kiểm tra trong kỳ phát hiện sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 22,98 tỷ đồng[29]; kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 16,407 tỷ đồng[30], kiến nghị xử lý khác trên 6 tỷ đồng, kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 04 vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Bên cạnh đó, tiếp 2.104 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với 1.871 vụ việc, đoàn đông người 10 đoàn/167 người; tổng số đơn phải xử lý 3.870 đơn, Đơn đủ điều kiện xem xét, xử lý 3.325 đơn/2.606 vụ việc.

Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được các cấp, các ngành lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc. Qua công tác thanh tra, tự kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng; qua công tác điều tra tội phạm, cơ quan chức năng phát hiện 01 vụ việc/03 đối tượng có dấu hiệu hành vi tham nhũng[31], vụ việc đã được cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố.

3.5. Về cải cách hành chính

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ và UBND tỉnh. Trong 9 tháng năm 2022, tập trung triển khai Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 24/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Đề án Cải thiện Chỉ số CCHC và Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh giai

[29] Trong đó 21,057 tỷ đồng qua thanh tra hành chính; 1,925 tỷ đồng qua thanh, kiểm tra chuyên ngành.
[30] Trong đó 14,482 tỷ đồng qua thanh tra hành chính; 1,925 tỷ đồng qua thanh, kiểm tra chuyên ngành.
[31] Vụ việc xảy ra tại Hội Nông dân thành phố Buôn Ma Thuột.

đoạn 2021-2025, phê duyệt và công bố Chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) thuộc tỉnh Đắk Lắk, ban hành Kế hoạch triển khai Hội thi tìm hiểu CCHC năm 2022; trình sửa đổi Bộ Chỉ số đánh giá, xếp hạng công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, thực hiện Chương trình "Dân hỏi - Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trả lời" định kỳ mỗi tháng 1 lần. Bên cạnh đó, xây dựng chính quyền số được triển khai mạnh mẽ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo điều hành; tăng cường họp, làm việc trực tuyến; Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục duy trì hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chỉ đạo điều hành của tỉnh và lãnh đạo tỉnh[32].

Kết quả công bố chỉ số PCI năm 2021, tỉnh Đắk Lắk đạt 64,2 điểm, xếp hạng 34/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, xếp thứ 3 khu vực Tây Nguyên[33]; so với năm 2020, điểm số PCI của tỉnh tăng 0,98 điểm (từ 63,22 điểm lên 64,2 điểm), về thứ hạng tăng 1 bậc (năm 2020 tỉnh xếp thứ 35/63). Chỉ số cải cách hành chính (PAR Inder) năm 2021 đạt 86,52 điểm, xếp vị thứ 36/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đứng thứ 2/5 so với các tỉnh Tây Nguyên[34], tăng 9 bậc so với năm 2020; về điểm số tăng 3,3 điểm so với năm 2020. Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2021 của tỉnh đạt 41,52 điểm, xếp vị thứ 41/63 tỉnh, thành phố, tăng 9 bậc so với năm 2020.

3.6. Về quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Cấp ủy, chính quyền và lực lượng vũ trang các cấp trong tỉnh đã chủ động nắm tình hình, phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các đối tượng phản động, chống đối; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; phối hợp theo dõi nắm chắc tình hình biên giới, vùng trời, nội địa, ngoại biên, không gian mạng gắn với nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19; đấu tranh, ngăn chặn thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch và bọn phản động, giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Hoàn thành diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện tại 6/6 huyện đúng kế hoạch, kết quả tốt; diễn tập chiến đấu cấp xã trong khu vực phòng thủ đúng quy định. Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu; tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng chặt chẽ. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện "Mẫu mực, tiêu biểu".

Thực hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các loại tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh; đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông tại các địa bàn; tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, góp phần kiềm giảm tai nạn giao thông. Do đó, tình hình an

---

[32] Trong 9 tháng năm 2022: Hệ thống cổng dịch vụ công tỉnh Đắk Lắk cung cấp 1.674 thủ tục hành chính (cấp tỉnh 1.377 TTHC, cấp huyện 195 TTHC, cấp xã 102 TTHC). Tỷ lệ triển khai DVCTT mức độ 4 của tỉnh đạt 100% TTHC đủ điều kiện cung cấp mức độ 4. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trên hệ thống iGate đúng hạn 96,75%.

[33] Sau tỉnh Lâm Đồng và Gia Lai.

[34] Sau tỉnh Lâm Đồng

ninh trật tư trên các lĩnh vực cơ bản được đảm bảo, các loại tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, ma túy được trấn áp và kiềm giảm, tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí. Trong 9 tháng, tỷ lệ điều tra làm rõ số vụ án hình sự đạt 93,33%, cao hơn kế hoạch 8,33% (KH: 85%), trong đó tỷ lệ điều tra khám phá án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 98,7%, tăng 8,7% so với kế hoạch (KH: 90%), tai nạn giao thông đường bộ giảm cả 03 tiêu chí, giảm: 16 vụ = 9,2%, 12 người chết = 9,2%, 45 người bị thương = 36,9%)

Bên cạnh những kết quả nổi bật, vẫn còn những tồn tại, hạn chế là: Công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, đối tượng ở một số đơn vị, Công an cấp huyện chưa thật sự chủ động; Tình trạng người DTTS vượt biên, xuất cảnh trái phép chưa được ngăn chặn, kiểm soát kịp thời; Công tác phối hợp tổ chức triển khai kế hoạch trinh sát nghiệp vụ đối với một số đoàn lâm thời, trọng điểm chưa đồng bộ, chặt chẽ; Việc triển khai các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh, xử lý các tổ chức, hội nhóm, đối tượng hoạt động chống phá trên không gian mạng chưa hiệu quả; Công tác phối hợp tham mưu giải quyết một số vụ tranh chấp, khiếu kiện chưa thật sự quyết liệt, để người khiếu kiện lôi kéo, tập trung đông người, cản trở các hoạt động cưỡng chế, thi hành án. Một số đơn vị cấp huyện triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 còn chưa quyết liệt, công tác tuyên truyền chưa hiệu quả, tỷ lệ làm sạch thông tin dân cư, cấp CCCD và tài khoản định danh điện tử còn đạt thấp.

4. Đánh giá chung

4.1. Những ưu điểm cơ bản

Cùng với nhiều địa phương trên cả nước, tỉnh Đắk Lắk bước vào thực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 với nhiều khó khăn, thách thức khi dịch bệnh COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, số ca nhiễm mới tăng mạnh sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán 2022, đã gây ra những tác động lớn tới mọi mặt của đời sống, ảnh hưởng tiêu cực tới phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Song với sự nỗ lực, quyết tâm của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và sự ủng hộ của nhân dân trên địa bàn tỉnh cùng với sự chủ động, linh hoạt thực hiện các biện pháp kiểm soát dịch bệnh, tập trung thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về phát triển kinh tế - xã hội, triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ, phục hồi phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, ưu tiên một số ngành, lĩnh vực quan trọng.

Do đó, tình hình dịch bệnh COVID-19 đã được kiểm soát trên địa bàn, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong 9 tháng tiếp tục phát triển; tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt khá. Sản xuất nông nghiệp ổn định duy trì đà tăng trưởng ổn định. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng mạnh do các nhà máy chế biến hoạt động ổn định và một số dự án, nhà máy điện gió, điện mặt trời có quy mô lớn đã đi vào hoạt động, phát điện thương mại, giải quyết nhiều việc làm và tăng thu ngân sách cho địa phương; tổng thu NSNN trên địa bàn, huy động vốn đầu tư toàn xã hội, tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng cao và số doanh nghiệp thành lập mới tăng 25,99%, HTX thành lập mới tăng 28,26%, số doanh nghiệp quay

trở lại hoạt động tăng 16,8%; doanh thu từ các hoạt động dịch vụ, du lịch duy trì ở mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước. Các hoạt động văn hóa, thể thao, giải quyết việc làm và an sinh xã hội, giảm nghèo tiếp tục được quan tâm thực hiện, bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân trên địa bàn. Công tác cải cách hành chính của tỉnh đạt được hiệu quả tích cực, kết quả công bố các chỉ số CCHC như: PAR Inder, PAPI, PCI năm 2021 của tỉnh đều tăng hạng so với năm 2020. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được tăng cường, giữ vững.

4.2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Trong 9 tháng năm 2022, mặc dù đạt được những kết quả như trên, nhưng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là:

Do ảnh hưởng từ những đợt bùng phát dịch COVID-19 trong thời gian vừa qua làm cho chuỗi cung ứng sản phẩm bị đứt gãy, cùng với giá cả xăng dầu, nguyên vật liệu tăng cao làm tăng chi phí hoạt động và giá thành sản phẩm, nên trong kỳ có 123 doanh nghiệp giải thể và 589 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động (bằng 65,5% số doanh nghiệp thành lập mới trong 9 tháng năm 2022).

Sản xuất nông nghiệp mặc dù đã có phục hồi, phát triển trong trạng thái bình thường mới nhưng do giá cả vật tư nông nghiệp tăng cao làm ảnh hưởng đến đầu tư, sản xuất và thu nhập của người dân, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, dịch bệnh làm cho xuất khẩu nông, lâm, thủy sản sang thị trường nước ngoài tiếp tục bị ảnh hưởng.

Giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp: Do giá nhiên liệu, vật liệu xây dựng tăng đột biến, nên nhà thầu thi công hoạt động cầm chừng chờ giá vật liệu giảm, dẫn đến không có khối lượng để thanh toán. Giá nguyên vật liệu tăng làm tăng chi phí xây dựng, dẫn đến làm vượt tổng mức đầu tư, gây khó khăn cho việc lập, phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt giá gói thầu. Bên cạnh đó, nhiều địa phương chưa quy hoạch mỏ đất để khai thác thực hiện công trình, ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình. Công tác giải phóng mặt bằng thực hiện chậm do có nhiều khó khăn trong công tác xác định giá, đo đạc... và một số chủ đầu tư chưa thật sự quan tâm ưu tiên vốn cho công tác giải phóng mặt bằng.

Các chương trình mục tiêu quốc gia triển khai còn chậm do Trung ương chậm thông báo kế hoạch vốn từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và chưa ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Thuận lợi

Chính phủ chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; triển khai hiệu quả Chiến dịch tiêm chủng vắc-xin trên toàn quốc; dịch bệnh cơ bản được kiểm soát đã góp phần quan trọng cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

tập trung chỉ đạo triển khai các chính sách, biện pháp phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; các bộ, ngành, địa phương kịp thời triển khai các giải pháp hỗ trợ để doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân nhanh chóng phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh trong trạng thái bình thường mới. Tình hình kinh tế - xã hội trong nước và của tỉnh Đắk Lắk có nhiều khởi sắc, cùng với nhiều quốc gia từng bước mở cửa, giao thương trở lại, tạo điều kiện mở rộng thị trường xuất khẩu và đẩy mạnh phát triển sản xuất hàng hóa; nhiều nước triển khai các gói kích thích kinh tế, kích cầu tiêu dùng, qua đó gia tăng nhu cầu hàng nhập khẩu.

Giá xăng dầu trong nước được điều chỉnh giảm liên tiếp trong thời gian vừa qua, so với cuối tháng 6, mỗi lít xăng RON 95-III giảm hơn 8.000 đồng; mặt bằng giá xăng trong nước đã về ngang với mức giá của tháng 2 năm nay đã giảm đáng kể áp lực lạm phát do yếu tố xăng dầu đối với nền kinh tế; giảm bớt một phần khó khăn đối với các ngành sử dụng nhiều xăng dầu trong hoạt động sản xuất như: sản xuất nông nghiệp, vận tải. Đồng thời, tạo cơ sở cứ để khu vực doanh nghiệp, đặc biệt các doanh nghiệp vận tải hành khách và hàng hoá đường bộ, đường hàng không, hệ thống phân phối bán lẻ cắt giảm chi phí, hạ giá bán hàng hoá và dịch vụ. Bên cạnh đó, với mức giá xăng dầu tại thời điểm này sẽ hạn chế việc cắt giảm chi tiêu của người dân, kích thích tiêu dùng, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế.

Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động đã quay trở lại hoạt động tăng cao sẽ tạo động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong những tháng cuối năm 2022.

Khu vực Tây Nguyên đã bước vào mùa mưa, tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp và các nhà máy thủy điện đủ nước, hoạt động đúng công suất thiết kế. Nhiều công trình được đầu tư bằng nguồn vốn NSNN đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư; các dự án điện gió, điện mặt trời được khai thác sẽ góp phần tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, tăng thu ngân sách và giải quyết nhiều việc làm cho địa phương.

Số lượng các nhà đầu tư quan tâm đến tìm hiểu, tìm kiếm cơ hội đầu tư dự báo tăng, do môi trường đầu tư của tỉnh ngày càng được cải thiện; những kết quả khả quan trong thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp, các nhà tài trợ quốc tế… sẽ tăng thêm lượng vốn đầu tư vào tỉnh. Công tác cải cách hành chính được các cấp, các ngành tập trung thực hiện sẽ góp phần làm tăng năng lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Khó khăn

Theo nhận định của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) và Bộ Y tế, tình hình dịch bệnh COVID-19 hiện vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường, đặc biệt là sau thời gian dịch COVID-19 được khống chế, mọi hoạt động xã hội được hoạt động trở lại thì nhiều người dân có tâm lý chủ quan với các biện pháp phòng, chống dịch, không ít người đã từ chối tiêm vắc-xin phòng COVID-19 mũi 3 và mũi 4; cùng với nguy cơ thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp sẽ làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và cuộc sống người dân, tác động đến tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Biến động giá cả một số số nguyên, vật liệu và nhiên liệu dùng cho sản xuất, đặc biệt là giá dầu diezen, vật tư nông nghiệp, vật liệu xây dựng liên tục tăng cao; diễn biến phức tạp của thời tiết, biến đổi khí hậu và dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi... làm ảnh hưởng đến đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh và thu nhập của người dân, doanh nghiệp, trong đó ngành chăn nuôi dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn khi giá thức ăn chăn nuôi ở mức cao, ảnh hưởng đến sản xuất. Bên cạnh đó, trong các tháng cuối năm thường mưa nhiều, sẽ không thuận lợi cho việc triển khai thi công các công trình XDCB trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM

Trong 3 tháng cuối năm 2022, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung rà soát các chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ còn lại trong 3 tháng cuối năm để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện, phấn đấu hoàn thành mức cao nhất các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh đề ra từ đầu năm[35]; trong đó cần tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội

Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố (các địa phương) và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý chủ động triển khai thực hiện và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo:

- Tiếp tục tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh triển khai các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 755/CĐ-TTg ngày 25/8/2022 và Công văn số 7342/UBND-KGVX ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh. Tuyệt đối không lơ là, chủ quan trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Tích cực triển khai kịp thời, hiệu quả các gói hỗ trợ của Trung ương cho các doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19 và các chương trình cho vay ưu đãi đối với các đối tượng ưu tiên theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn thực hiện và kế hoạch của tỉnh. Đồng thời, tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội năm 2022-2023 của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ, đề án, chính sách thực hiện Kết luận số 67-KL/TW được đề ra trong Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 09/7/2020 của Chính phủ về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và nhiệm vụ của Tổ công tác 2152 phân công trong năm 2022.

---

[35] Tại Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND tỉnh, Quyết định số 3726/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh và Chương trình phục hồi kinh tế của tỉnh…

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương để triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư dự án xây dựng tuyến Đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn để cân đối vốn đối ứng theo yêu cầu của Chính phủ; rà soát về nhân sự để thành lập Ban quản lý dự án.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đồng thời, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy nhanh công tác lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện và tham mưu triển khai thực hiện các Chương trình MTQG theo quy định.

- Tổ chức triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2020-2025; Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai trên địa bàn tỉnh tại Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/02/2022.

- Chuẩn bị tốt các nội dung trình Kỳ họp HĐND tỉnh tại các kỳ họp chuyên đề trong những tháng cuối năm 2022, tại Kỳ họp thứ 5 (cuối năm 2022); xây dựng các chương trình, kế hoạch năm 2023, Nghị quyết về phát triển vùng Tây Nguyên (sau khi Bộ Chính trị ban hành nghị quyết) và chuẩn bị chu đáo các nội dung, điều kiện để tổ chức Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8 năm 2023.

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chỉ đạo, đôn đốc đơn vị tư vấn lập quy hoạch hoàn thiện dự thảo Báo cáo Cuối kỳ Quy hoạch tỉnh để tham mưu UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh các địa phương liền kề và cơ quan, tổ chức, cộng đồng có liên quan trước khi trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tham mưu UBND tỉnh tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân hết số vốn theo kế hoạch cả năm; kịp thời tham mưu điều chuyển vốn từ các chương trình, dự án chậm giải ngân sang công trình, dự án có khối lượng và nhu cầu về vốn để tăng tỷ lệ giải ngân. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu, đẩy mạnh triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh: Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh năm 2023, trong đó có lồng ghép sự kiện ra mắt Trung tâm khởi nghiệp tại

Trường Đại học Tây nguyên.

- Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động xúc tiến đầu tư; giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật về thủ tục cấp quyết định chủ trương đầu tư; cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Phối hợp với các đơn vị có liên quan đôn đốc, theo dõi tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn để kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ và tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai thủ tục đầu tư, thực hiện dự án trên địa bàn, đặc biệt là các dự án trọng điểm của tỉnh.

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh danh mục dự án thu hút đầu tư của tỉnh giai đoạn 2022-2025. Tập trung tham mưu cải thiện môi trường kinh doanh; đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, chủ động rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC cho doanh nghiệp; phối hợp thành lập và đưa Trung tâm đổi mới sáng tạo tỉnh đi vào hoạt động hiệu quả; triển khai có hiệu quả Luật Hỗ trợ DNNVV và các chính sách khác của Trung ương về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, trong đó chú trọng tư vấn, hỗ trợ về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp; chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật; khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có trụ sở ngoài tỉnh thành lập mới các chi nhánh hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Cùng các đơn vị tiếp tục thực hiện, tham mưu thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 17/3/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế tập thể; các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các HTX; phát triển đa dạng các loại hình HTX, xây dựng mô hình HTX kiểu mới gắn với phát triển chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa chủ lực, có quy mô lớn; tập trung công tác xử lý giải thể các HTX tồn tại hình thức, kém hiệu quả ngừng hoạt động theo quy định. Tổ chức triển khai chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực cho thành viên HTX và các chương trình hỗ trợ HTX có liên quan. Tham mưu UBND tỉnh Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của ban chấp hành TW đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đầu tư công năm 2023 và các hồ sơ có liên quan trình HĐND tỉnh vào kỳ họp thứ 5 (tháng 11/2022).

2.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tiếp tục tập trung thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ về tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 04/10/2016, Kết luận 467-KL/TU ngày 22/12/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 04/10/2016. Đẩy mạnh chỉ đạo sản xuất nông nghiệp; thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương:

+ Tổ chức chức sản xuất, bố trí thời vụ, cơ cấu giống sản xuất hợp lý, chăm sóc cây trồng và thu hoạch đảm bảo diện tích thực hiện, đạt năng xuất cao. Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng trang trại, hiện đại, bền vững, an toàn

dịch bệnh, mở rộng chăn nuôi VietGAP; tăng cường phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, đặc biệt là xử lý triệt để các ổ Dịch tả lợn Châu Phi, Bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò, không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng. Quản lý chặt chẽ chất lượng nông sản, vật tư nông nghiệp; quản lý, bảo vệ tốt cùng với phát triển rừng trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2022; ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong công tác quản lý bảo vệ và phòng chống cháy rừng, kiểm tra, giám sát theo dõi diễn biến rừng.

+ Xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp, triển khai sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng, có nhãn hiệu, xuất sứ hàng hóa, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc. Tập trung đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP, ứng dụng công nghệ cao. Rà soát, tham mưu UBND tỉnh chuẩn bị chặt chẽ các trình tự, thủ tục, điều kiện để thực hiện xuất khẩu Sầu riêng sang Trung Quốc; xây dựng kế hoạch phát triển, bảo vệ ngành sầu riêng của tỉnh (đặc biệt là bảo vệ 21 vùng trồng hiện nay); sớm thành lập Hiệp hội ngành hàng sầu riêng để đảm bảo sản xuất, xuất khẩu bền vững.

- Tập trung triển khai Chương trình chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh; tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị thuộc ngành và tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi giá trị nông nghiệp.

- Theo dõi, dự báo sát diễn biến thời tiết trên địa bàn để có cảnh báo kịp thời cho các địa phương và người dân chủ động ứng phó, ổn định sản xuất và triển khai các phương án ứng phó thiên tai; tăng cường công tác kiểm tra an toàn hồ, đập, công trình thủy lợi, vận hành hợp lý các công trình thủy lợi, điều tiết nước phù hợp, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất trên địa bàn.

- Tiếp tục đôn đốc các địa phương rà soát, nắm bắt tình hình biến động dân di cư tự do đi và đến địa bàn tỉnh, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường.

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới; huy động, lồng ghép, đa dạng hoá và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển nông nghiệp, nông thôn; nâng cao chất lượng các tiêu chí và chất lượng thực hiện chương trình. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 24/8/2022 của HĐND tỉnh và Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh và các văn bản có liên quan. Phấn đấu đến cuối năm 2022 lũy kế có 79 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 52% theo kế hoạch đầu năm đề ra.

- Tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện các dự án ODA trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, đảm bảo đúng quy định

và đúng thời gian, hiệu quả[36].

2.3. Sở Công thương

- Đẩy mạnh thực hiện công tác thẩm định hồ sơ, dự án đầu tư và thực hiện các thủ tục cấp giấy phép trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại theo quy định. Thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp - thương mại trên địa bàn, tăng cường phối hợp với các ngành liên quan kịp thời hỗ trợ, tham mưu tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm và triển khai thực hiện các dự án đã hoàn thiện thủ tục đầu tư trong năm 2022. Đồng thời, xúc tiến kêu gọi đầu tư các dự án ngành công thương có tiềm năng, lợi thế phù hợp với các chương trình, kế hoạch hành động của ngành công thương.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm quảng bá các sản phẩm của địa phương, mở rộng tiêu thụ nội địa và thị trường xuất khẩu; tăng cường kế hoạch đưa hàng việt về nông thôn đảm bảo đời sống cho người dân vùng sâu vùng xa. Tăng cường kết nối với các tỉnh thực hiện kết nối giao thương để các cơ sở doanh nghiệp có điều kiện kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm của tỉnh. Theo dõi, có dự đoán tình hình biến động về giá cả vật tư để các doanh nghiệp có kế hoạch sản xuất phù hợp, đảm bảo cung ứng đủ hàng hóa thiết yếu cho những tháng cuối năm.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị kết nối giao thương quốc tế; Hội chợ triển lãm chuyên ngành cà phê; Quy chế và kế hoạch vận động tài trợ trong khuôn khổ chương trình Lễ hội cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8 năm 2023 và Kế hoạch tham gia Hội chợ sản phẩm lên men quốc tế Jeonju (IFFE) năm 2022 tại tỉnh Jeollabuk - Hàn Quốc, kế hoạch tham gia Hội chợ Đặc sản Vùng miền Việt Nam 2022 tại thành phố Hà Nội; Kế hoạch bình ổn thị trường dịp cuối năm 2022 và tết nguyên đán 2023; Danh mục địa điểm và lĩnh vực ưu tiên tổ chức Hội chợ triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023 và kế hoạch tổ chức ngày người tiêu dùng Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk 15/3/2023.

- Hoàn thiện dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 về Quy định giờ bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu; quy định các trường hợp dừng bán hàng, quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng; quản lý thương nhân cung cấp xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu, lấy ý kiến các ngành có liên quan và tham mưu UBND tỉnh đúng quy định.

- Triển khai xây dựng 02 đề án: Đề án nâng cao năng suất và chất lượng các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp chủ lực và Đề án phát triển chuỗi giá trị một số sản phẩm công nghiệp xuất khẩu.

---

[36] Sở Nông nghiệp và PTNT đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện 03 dự án: Dự án phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn phục vụ sản xuất cho các tỉnh Tây Nguyên; Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững Việt Nam (VnSAT); Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) và Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả giai đoạn 2016-2020.

- Chủ trì, phối hợp với BQL các Khu công nghiệp tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chí và chính sách thu hút các dự án vào khu công nghiệp và rà soát tất cả các dự án tại khu công nghiệp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 7854/UBND-TH ngày 19/6/2022. Tiếp tục xử lý tồn tại của cụm công nghiệp Krông Búk 1, đôn đốc các địa phương hoàn thiện hồ sơ cụm công nghiệp Krông Pắk, Buôn Hồ.

- Phối hợp với Trường Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ Công Thương Trung ương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề Cam kết của Việt Nam và Liên Minh Châu Âu trong lĩnh vực Thương mại và phát triển bền vững cho các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

2.4. Sở Xây dựng

- Tổ chức hướng dẫn các trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng dự án theo quy định và thẩm định các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh đảm bảo chất lượng và rút ngắn thời gian để sớm triển khai thực hiện đầu tư; hướng dẫn trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng dự án theo quy định hiện hành; giải quyết thủ tục lựa chọn nhà đầu tư, đấu thầu dự án theo quy định, đảm bảo thời gian, tiến độ; giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác cấp giấy phép xây dựng theo quy định.

- Phối hợp UBND thị xã Buôn Hồ tham mưu UBND tỉnh tổ chức lấy ý kiến Bộ Xây dựng về đồ án quy hoạch chung thị xã Buôn Hồ; Phối hợp địa phương thực hiện công tác quy hoạch chung trọng điểm: Thành phố bm; thị xã Buôn Hồ; Đô thị Ea Kar các thị trấn: Liên Sơn; Phước An và các quy hoạch đã có thông báo của Hồi đồng Kiến trúc Quy hoạch. Tổ chức, hướng dẫn, tổng hợp công tác rà soát tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng, khắc phục "quy hoạch treo" trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn 7391/UBND ngày 30/8/2022. Hướng dẫn triển khai Kế hoạch lập quy hoạch năm 2023-2025.

- Tiếp tục tập trung thực hiện công tác phát triển dự án nhà ở, khu đô thị mới trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai Kế hoạch phát triển nhà theo Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh; triển khai, hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022.

2.5. Sở Giao thông vận tải

- Chủ động, cùng với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện và tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành có liên quan triển khai thực hiện tốt các thủ tục đầu tư dự án xây dựng Đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột. Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoàn thành phê duyệt quyết toán hoàn thành Dự án: Đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh phía Tây, thị xã Buôn Hồ đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ đối với các gói thầu bảo trì đường bộ Tỉnh lộ và Quốc lộ đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả nguồn vốn; tổ chức

quản lý, bảo trì tốt 3 quốc lộ và 11 tỉnh lộ thuộc địa phương quản lý đảm bảo an toàn giao thông, không phát sinh lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, chủ động phòng ngừa và khắc phục nhanh hậu quả lụt, bão (nếu có).

- Tiếp tục tăng cường hướng dẫn, quản lý phương tiện vận tải, các cơ sở đăng kiểm và cơ sở đào tạo, sát hạch lái xe trên địa bàn hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật.

- Công tác thanh tra: Tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; tổ chức thanh tra, kiểm tra, tuần tra thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã được phê duyệt, không để phát sinh việc lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, xâm hại đến kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2.6. Sở Tài Nguyên và Môi trường

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của UBND huyện Ea Súp, thành phố Buôn Ma Thuột; Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của 9/15 đơn vị hành chính cấp huyện còn lại; kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2022. Đẩy nhanh tiến độ lập Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 của tỉnh. Hoàn thành Phương án tổng thể quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc lấn, chiếm rừng, đất lâm nghiệp; Phương án sử dụng đất chi tiết đất có nguồn gốc thu hồi từ nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đăng ký, cấp GCNQSD đất trên địa bàn tỉnh; thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

- Đôn đốc các tổ chức kinh tế được UBND tỉnh cho thuê đất đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án đưa đất vào sử dụng có hiệu quả, nhất là trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột. Tập trung hướng dẫn, tháo gỡ những vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB, nhất là các Dự án, công trình trọng điểm; rà soát, tham mưu UBND tỉnh chuẩn bị tốt các mỏ đất để khai thác phục vụ xây dựng tuyến đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột.

- Tham mưu UBND tỉnh Quyết định điều chỉnh bổ sung các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh; Kế hoạch đấu giá khoáng sản năm 2022; Tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra, kiểm soát soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm; tổ chức thẩm định hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo đúng quy định; xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường tỉnh Đắk Lắk năm 2022.

2.7. Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh

a) Sở Tài chính:

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh kịp thời tham mưu UBND tỉnh các biện pháp tăng cường thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, nhằm đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các sắc thuế theo quy định vào ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu các giải pháp để đảm bảo thu đủ các khoản thu, trong đó đảm bảo thu đủ biện pháp tài chính, nhất là thu từ các dự án sử dụng đất (phần tỉnh thực hiện) để bố trí đủ vốn cho các dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách địa phương trong năm 2022.

- Tiếp tục hướng dẫn, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chính sách hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng dịch COVID-19 theo quy định. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho địa phương để thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ (nếu có).

- Quản lý chặt chẽ chi NSNN, điều hành dự toán chi NSNN tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo đúng tính chất nguồn kinh phí, chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ chi. Đảm bảo nguồn để chi trả công tác hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19 và thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Tham mưu tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, sắp xếp lại, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước; kiến nghị xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ sắp xếp các Công ty theo mô hình mới, sớm đi vào hoạt động có hiệu quả.

b) Cục Thuế tỉnh:

- Tập trung triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, xử lý thu hồi nợ thuế; khai thác tăng thêm nguồn thu thông qua việc rà soát các dự án hết thời gian ưu đãi thuế, các dự án mới phát sinh, các khoản truy thu theo kiến nghị của cơ quan Kiểm toán, chống thất thu trong hoạt động chuyển nhượng bất động sản,... để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN. Phấn đấu hoàn thành cao nhất dự toán thu thuế, phí năm 2022 đã được HĐND tỉnh giao.

- Tiếp tục triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ về thuế cho doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo quy định. Đẩy mạnh CCHC về thuế nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phục hồi, ổn định sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức đánh giá, phân tích kết quả thực hiện thu NSNN 09 tháng đầu năm, ước thực hiện thu NSNN năm 2022, trên cơ sở đó thực hiện thảo luận dự toán thu NSNN năm 2023 với các đơn vị đảm bảo khoa học, hợp lý, sát với khả năng thực hiện của từng đơn vị.

2.8. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng trên địa bàn, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, phục vụ kịp thời nhu cầu vốn để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Triển khai, thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế.

2.9. Sở Ngoại vụ

Tiếp tục thực hiện và tham mưu thực hiện có hiệu quả kế hoạch ngoại giao năm 2022; công tác đối ngoại tại địa phương, các hoạt động hội nhập quốc tế của tỉnh; các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, đầu tư, ký kết thỏa thuận quốc tế và văn bản hợp tác quốc tế. Cùng các cơ quan chức năng quản lý đoàn ra, đoàn vào và theo dõi, quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh đúng quy định.

2.10. Các huyện, thị xã, thành phố: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành mức cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn theo Nghị quyết của HĐND cấp huyện ban hành.

2.11. Các chủ đầu tư dự án đầu tư công: Tập trung thực hiện hoàn thành các thủ tục về đầu tư các dự án đầu tư công; đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình theo hợp đồng đã ký kết. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và ưu tiên vốn đầu tư cho công tác này để sớm bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công. Rà soát, có kế hoạch điều chỉnh và cam kết thực hiện thực hiện giải ngân 100% số vốn kéo dài năm 2021 và kế hoạch vốn năm 2022 được giao để thực hiện dự án.

3. Về văn hóa, xã hội

3.1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tập trung triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh năm học 2022-2023, đảm bảo phù hợp với yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19 của địa phương. Duy trì thực hiện tốt chủ trương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học các cấp phục vụ dạy và học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu về xây dựng trường chuẩn quốc gia trong năm 2022 (đạt tỷ lệ trên 56%); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý, dạy học và cải cách hành chính; Tổ chức Kỳ thi và lập các đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm 2023 và các hoạt động Kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (1982-2022). Tiếp tục thực hiện Chương trình "Sóng và máy tính cho em".

3.2. Sở Lao Động, Thương binh và Xã hội

- Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội và các chế độ, chính sách đối với người có công, công tác bảo trợ xã hội, công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, công tác phòng, chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch COVID-19, bảo đảm ổn định cuộc sống cho các đối tượng xã hội. Huy động mọi nguồn lực để thực hiện trợ giúp xã hội; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng có hoàn cảnh khó khăn theo hướng chất lượng, hiệu quả, chuyên nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội; không để sót, để lọt đối tượng, địa bàn cần hỗ trợ.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách giảm nghèo, ưu tiên nguồn lực thực hiện chính sách đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, nhằm giảm nghèo nhanh và bền vững, hạn chế tái nghèo.

- Đẩy mạnh hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động, giúp người lao động chủ động tìm kiếm việc làm, trong đó quan tâm đối tượng là thanh niên dân tộc tại chỗ, hộ nghèo, hộ chính sách. Thực hiện tốt công tác đào tạo và dạy nghề đáp ứng nhu cầu về lao động cho các doanh nghiệp; đảm bảo đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và thị trường lao động. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đưa lao động đi học nghề và làm việc ở nước ngoài. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, từng bước đáp ứng nhu cầu đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có kỹ thuật, trình độ cao, đáp ứng nhu cầu trong tỉnh và xuất khẩu lao động.

3.3. Sở Y tế

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại Công điện số 755/CĐ-TTg ngày 25/8/2022, chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm soát và điều trị kịp thời các dịch bệnh xảy ra trên địa bàn; tập trung tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn, đặc biệt là tuyên truyền về tác dụng của việc tiêm vắc-xin để phòng ngừa dịch bệnh; đẩy mạnh tiêm vắc-xin phòng dịch COVID-19; tuyệt đối không lơ là, chủ quan mất cảnh giác với những biến chủng mới có thể xuất hiện.

Tập trung khắc phục có hiệu quả tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế ở một số cơ sở khám chữa bệnh, đồng thời mạnh công tác tuyên truyền, động viên, khích lệ để các y, bác sỹ an tâm công tác. Đẩy mạnh cải cách hành chính công, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giảm phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO. Thanh tra, kiểm tra về ATTP trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Tiếp tục phối hợp với Bộ Y tế triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Nguyên trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột (quy mô 1.000 giường).

3.4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa; đẩy mạnh hoạt động bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa đồng bào các dân tộc thiểu số trong tỉnh; hướng dẫn, chỉ đạo công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, của tỉnh trong những tháng cuối năm 2022. Tổ chức, phối hợp tổ chức các giải thể thao của tỉnh cũng như toàn quốc trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch năm 2022, đảm bảo an toàn trong tập luyện và thi đấu. Bên cạnh đó, phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị tốt

các điều kiện để tổ chức có hiệu quả Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8 vào đầu năm 2023 theo Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 21/8/2022.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá du lịch Đắk Lắk; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 12286/KH-UBND ngày 13/12/2021 về việc phục hồi hoạt động du lịch Đắk Lắk đảm bảo các điều kiện an toàn COVID-19 trong tình hình mới, Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 31/3/2022 về việc mở cửa lại hoạt động du lịch tỉnh Đắk Lắk trong điều kiện bình thường mới. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển du lịch, với hệ thống hạ tầng đồng bộ, hiện đại, sản phẩm đa dạng và nguồn nhân lực có tính chuyên nghiệp cao, phát huy lợi thế du lịch của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng và các địa phương chỉ đạo, rà soát công tác cấp giấy phép kinh doanh, hoạt động karaoke, tăng cường hướng dẫn, tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành các cấp đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke; kiên quyết xử lý không cho hoạt động đối với các cơ sở không đủ điều kiện.

3.5. Sở Khoa học và Công nghệ

Tăng cường quản lý, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị chủ trì đề tài, dự án triển khai trên địa bàn tỉnh thực hiện theo tiến độ được duyệt; thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ; khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đẩy mạnh ứng dụng, nhân rộng kết quả đề tài, dự án được chuyển giao công nghệ, đặc biệt là ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; tiếp tục theo dõi, quản lý các nhiệm vụ, đề tài chuyển tiếp và mở mới năm 2022; đẩy mạnh hoạt động ứng dụng, chuyển giao KH&CN; quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa, kiểm định phương tiện đo các loại.

3.6. Ban Dân tộc tỉnh

Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả công tác dân tộc trong tình hình mới theo Kế hoạch số 160-KH/TU ngày 30/3/2020, Chỉ thị số 18/CT-TU ngày 25/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; theo dõi, hướng dẫn triển khai thực hiện tốt các chương trình, dự án, các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh theo đúng kế hoạch năm 2022, đặc biệt là Chương trình 1719 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ chương, chính sách, pháp luật của Đảng, nhà nước về công tác dân tộc; tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành để thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3.7. Sở Thông tin và Truyền thông

Gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với hoạt động CCHC và công tác đảm an toàn thông tin mạng của tỉnh. Tham mưu triển khai thực hiện tốt Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk, xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị thông minh năm 2022; tham mưu xây dựng Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết Chuyển đổi số của Tỉnh ủy, Kế hoạch thực hiện Nghị

quyết của HĐND tỉnh thông qua đề án xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; chuẩn bị nội dung triển khai Chương trình chuyển đổi số cho doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk. Tăng cường rà soát, đề xuất lựa chọn các thủ tục hành chính phù hợp cung cấp dịch vụ công mức độ 4 để cập nhật, công bố trên hệ thống iGate của tỉnh.

4. Về nội chính

4.1. Thanh tra tỉnh

Triển khai thực hiện tốt Chương trình, kế hoạch công tác thanh tra năm 2022 theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định của pháp luật, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra; tăng cường kiểm tra, theo dõi nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp. Rà soát các khiếu kiện, khiếu nại còn tồn đọng; tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng kéo dài. Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

4.2. Sở Tư pháp

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác góp ý, thẩm định, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL, nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản QPPL, bảo đảm tính hợp pháp, hợp lý, khả thi khi triển khai thực hiện; cập nhật đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL mới ban hành vào Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh. Tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; quản lý nhà nước đối với hoạt động luật sư, công chứng, bán đấu giá tài sản, giám định tư pháp; phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật cho người dân. Tham mưu ban hành Quyết định quy định về xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (thay thế Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017). Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động luật sư, công chứng, đấu giá tài sản, giám định tư pháp. Tham mưu ban hành Chỉ thị nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh, Đề án tăng cường quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh

4.3. Sở Nội vụ

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; triển khai kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; các nội dung liên quan đến tuyển dụng công chức tỉnh năm 2022; tiếp nhận vào làm công chức. Phê duyệt phương án tuyển dụng viên chức cho các cơ quan, đơn vị; thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Tham mưu báo cáo Bộ Nội vụ về đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền, quản lý địa giới hành chính và công tác quản lý nhà nước về thanh niên. Tiếp tục quản lý hồ sơ, bản đồ địa giới, mốc, địa giới hành chính của tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị về sắp xếp, sáp nhập thôn, buôn, tổ dân phố giai đoạn 2022-2030.

- Tham mưu các Kế hoạch về công tác CCHC năm 2023; báo cáo Bộ Nội vụ kết quả công tác CCHC năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; sửa đổi, điều chỉnh Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 về việc ban hành Bộ Chỉ số đánh giá, xếp hạng công tác CCHC trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương, Bộ Nội vụ. Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022 tại các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo kế hoạch; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Chương trình "Dân hỏi - Thủ trưởng cơ quan hành chính trả lời".

4.4. Công an tỉnh, BCH Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội biên phòng tỉnh

- Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; phối hợp theo dõi nắm chắc tình hình biên giới, vùng trời, nội địa, ngoại biên, không gian mạng; tổ chức diễn tập chiến đấu cấp xã, đơn vị tự vệ trong khu vực phòng thủ đúng quy định.

- Chủ động công tác nắm, phân tích, dự báo tình hình, tham mưu, đề xuất Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn. Chủ động nắm chắc tình hình nội - ngoại biên; kịp thời phát hiện âm mưu, ý đồ chỉ đạo hoạt động, lôi kéo phát triển lực lượng của FULRO và các tổ chức phản động người Việt lưu vong. Tăng cường các biện pháp nghiệp vụ nắm tình hình, đấu tranh, xử lý các đối tượng chống đối chính trị, lợi dụng không gian mạng vi phạm pháp luật và đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các giải pháp đấu tranh, trấn áp mạnh các băng, nhóm tội phạm lưu động, băng nhóm "tín dụng đen' nổi lên, các loại tội phạm cướp, cướp giật, trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tệ nạn xã hội, phấn đấu kéo giảm 10% số vụ xâm phạm TTXH so với năm 2021. Tăng cường công tác bảo đảm TTATGT, tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm, phấn đấu kiềm chế tai nạn giao thông so với năm 2021.

- Chủ động phương án, lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia PCCC và CNCH, phòng chống thiên tai, lũ lụt, ứng phó với biến đổi khí hậu, trong đó triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp bảo đảm an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn theo Công điện số 792/CĐ-TTg ngày 07/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh tuyên truyền, kiểm tra về phòng chống cháy, nổ tại các khu dân cư, công sở, trung tâm thương mại, cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho xăng, kho xưởng, rừng; thực hiện nghiêm túc công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy 24/24h, bảo quản, bảo dưỡng trang thiết bị và phương tiện chữa cháy, bảo đảm 100% phương tiện, trang thiết bị trong diện thường trực phải hoạt động tốt, kịp thời tham gia xử lý có hiệu quả các vụ cháy, nổ xảy ra.

- Tiếp tục tham mưu, triển khai quyết liệt Đề án về phát triển, ứng dụng

dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công an trước ngày 15/10/2022.

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 9 tháng và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (ĐH.10b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị